

NGÀY NAY



— Vào xem hội đồng đi, bác lý đi !
 — Hội đồng hội diễn gì ! Hội kín dày ! Đội xếp sấp
 bắt cà nút bảy giờ dày này.

Ở Hanoi, ai có bệnh cũng chỉ dùng thuốc LE HUY PHACH

Lưỡng nghi bồ thận số 20 — 1p.00

Đàn ông bại thận : đau lưng, tiêu tiện trong đục bất thường ; dì tinh tưởng đến tình dục tình khi đã tiết ra. Mộng linh mơ ngủ tưởng giao hợp, tình cung xuất ; Hoạt tình : khi giao hợp tình khi ra mau quá. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi mắc bệnh phong tình : còn ướt qui đầu, có ít vẫn, đau lưng, mờ mắt...

Các bệnh kẽ trên đều dùng thử thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách, bồi bồ thận thận, kiên linh, cỗ khí... khỏi hết các bệnh. Kẽ có hàng trăm nghìn thử thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc « Lưỡng nghi bồ thận » của Lê-huy Phách là hay hơn cả. Thuốc này đã chữa khỏi hàng nghìn, vạn người có bệnh ở thận.

Điều kinh chủng ngọc số 80 — 1p.50

Các bà kinh hành khi lên tháng, khi xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng mà sắc huyết tím đen... Trong người bần thần khó chịu, môi sương sống, đau lưng khi hành kinh... Dùng thuốc « Điều kinh chủng ngọc » của Lê-huy Phách khỏi các bệnh, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nữa.

Vạn năng linh bồ số 90 — 1p.00

Thuốc bồ súc khỏe dùng chung cho các cụ già, đàn ông, đàn bà, người nhơn, trẻ con dùng thuốc này, phần khởi tình thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, sức lực hơn lên. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh ho về đêm, hay thở, tức ngực, tăng thêm tuổi thọ. Đàn bà dùng thuốc này : khi huyết điều hòa, tăng thêm sức khỏe. Đàn ông dùng thuốc này : thận khi rời ráo, sức lực hơn lên. Trẻ con dùng thuốc này : mau nhơn chịu chơi. Không có bệnh dùng thuốc « Vạn năng linh bồ » của Lê-huy Phách lên cân. Thực là một thử thuốc bồ hay nhất !

Nhà thuốc **LE HUY PHACH**

Tổng phát hành tại Trung kỳ : M. Tôn thất Xứng, 119 Rue Gia-long Huế.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đâu đâu cũng đều có đại lý.

Bồ phế trừ lao

Thuốc « Bồ phế trừ lao » của Lê-huy Phách là một thử thuốc « bồ phổi » công hiệu như thần. Dùng thuốc này khỏi các bệnh khái huyết, khạc huyết (ho, khạc ra máu), khỏi bệnh xuyễn sặc, khỏi bệnh đau ngực, tức ngực, khỏi bệnh ho đờm, ho khan, ho rúc từng cơn, khỏi các bệnh phổi yếu, khỏi bệnh ho gà của trẻ con, phòng trừ các bệnh lao phổi !

Trong mùa này ít người tránh khỏi những bệnh ho. Dùng thuốc này, các bệnh khỏi hết, không bao giờ sinh ra những bệnh nguy hiểm được. Giá 1p00 hộp nhơn, 0p60 hộp nhỏ.

Thuốc lậu

Mới mắc : tức buốt, dài rất, ra mủ... « thuốc năm 1935 » số 70 hay nhất. Thuốc này hay lâm dã làm lẩn áp hết thảy các thử thuốc có bán ở xíx này. Bệnh lậu mới mắc dùng « thuốc năm 1935 » của Lê-huy Phách khỏi ngay. Kinh niên : ít mủ phải đi phai lại nhiều lần, sáng ngay ra nấm vuốt có 1, 2 giọt... đã chữa đủ các thử thuốc mà không khỏi, dùng « Lậu mủ » số 10, nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Đã ngàn vạn người dùng đủ các thử thuốc mà bệnh vẫn hoàn bệnh, tiêm dã chán, uống dã chán mà bệnh vẫn trơ ra... Dùng « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy Phách chắc chắn khỏi bệnh lậu kinh niên.

Lọc máu trừ trùng

Lâu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiêu tiện trong đục bất thường, có giây, có cắn, ướt qui đầu, giật thịt trong người đau mỏi : vắng đầu ứ tai, đau lưng... Dùng « tuyệt trùng » số 12 0p80 của Lê-huy Phách khỏi khỏi, tuyệt nọc không bao giờ trở lại nữa, chắc như vậy. Người yếu sức, cần phải dùng kèm « bồ ngử tang » số 22 1p00.

Giang mai

Lở toét qui đầu, mọc mào gà, hoa khé, đau xương, đau tủy... phá lở khắp người nặng nhẹ mới lâu... dùng thuốc giang mai số 18 của Lê-huy Phách khỏi hẳn bệnh giang mai.

19, Boulevard Gia-Long — Hanoi

Cá
văn
sông
kinh
thời
vẹn,
chảy
hội
Tạ
gia-c
một
như
lên
là m
tê là
pháp
mờ
mà
Nếu
ở n
yên,
ta là
sử d
ba o
Vi
n hu
định
m ột
phi
các
xếp
Tr
hay
k in
m ặc
phâ
hay
n bê
Dâ
tắc
về

Gói đỏ HAVANE 0,13

Gói xanh 0,06

TUYỀN BUÔN TẠI XỨ AN - DÉ - RI

Rằm tháng Giêng

Chợ phiên Anh Sáng

đè dựng thôn Anh Sáng Voi Phục

MỘT CUỘC CHỢ PHIÊN KHÔNG TIỀN KHOÁNG HẬU

sẽ làm náo nức, sẽ làm sôi nổi tát cả Hà-thành

(chương trình sẽ đăng số báo sau)

VĂN ĐỀ CẨN LAO

Ngó qua Đông - Dương

KHÍ chúng ta xem qua lịch sử cẩn lao của cả thế giới, rồi nhìn về nước nhà, ta thấy bước ta đi rất chậm trên con đường tiến bộ xa xôi.

Cách đây chưa đầy một trăm năm, nước ta vẫn còn ở vào thời kỳ kinh tế phôi thai, vẫn sống với một chế độ cõi lỗ nhất về phương diện kinh tế: chế độ gia đình. Hình như thời xưa, thời đức Khổng, ông Mạnh còn động lại nguyên vẹn, thế kỷ nọ qua thế kỷ kia chỉ như nước chảy dưới cầu, không in vết gì lên chế độ xã hội nữa.

Tại sao lại thế? Phải chăng vì chủ nghĩa đại gia đình với mớ thuyết về luân lý đời xưa có một sức mạnh ghê gớm ghìm xã hội ta cũng như xã hội Tàu ở một nơi, không cho tiến hóa nữa? Nhưng xưa nay, ai cũng công nhận là một luật thiên nhiên, cái ý tưởng chế độ kinh tế làm chủ động, những chế độ về luân lý, về pháp luật... đều do chế độ kinh tế mà ra, thì mớ thuyết về luân lý kia có sức mạnh gì đâu mà bắt cả một dân tộc đứng im mãi một chỗ? Nếu ta bảo là vì chế độ kinh tế từ xưa đến nay ở nước ta không thay đổi nên mọi sự đều đứng yên, thì có lẽ đúng hơn. Ta nên nhớ rằng nước ta là một nước chuyên về nghề nông, mà lịch sử dạy ta rằng những nước chuyên nghề nông bao giờ cũng chậm tiến hơn hết.

Vì ta chuyên riêng về nghề nông, nên cũng như ở bên La Mã, Hi Lạp xưa, tiêu gia đình và đại gia đình của ta mới có thể ở lâu dài chỗ, và vì thế trở nên bền chặt một cách phi thường, bền chặt đến nỗi lúc có vua chúa, các vị này đều theo cái chủ nghĩa gia đình để xếp đặt cái chủ nghĩa quân thần.

Trong cái chế độ gia đình ấy, mỗi gia đình, hay nói rộng hơn, mỗi họ đều độc lập về mặt kinh tế, cấy lúa mà ăn, dệt lụa vải mà mặc. Tuy nhiên, công việc đã thay đổi dần phân chia. Đầu ông làm công việc nặng nhọc, hay là cao quý hơn, dân bà làm những việc nhẹ nhàng hay là thấp hèn.

Dần dần, ta nghiệm thấy sự phân chia công tác rõ rệt hơn, có những phường chuyên riêng về một nghề hiện ra; có những làng, ngoài

nghề nông, còn chuyên riêng thêm về một công nghệ nữa; nhưng các phường ấy, các xã ấy đều không ra ngoài được phạm vi gia đình. Các phường ở bên Á đông cũng vì cái tính cách riêng ấy mà khác hẳn các phường bên Âu châu; trong một phường, ông thầy phải coi như một người cha, phường ở bên ta, là một cái gia đình lớn.

Cái ý nghĩa gia đình ấy đâu đâu cũng thấy. Có lẽ cũng nhờ nó mà hồi Annam tràn vào đất Chiêm Thành, lấy Chân Lạp, người Hồi, người Môr mới không đến nỗi sống một đời nô lệ như những nô lệ ở nơi khác. Họ bị bắt làm «tôi mọi», nhưng một khi đã nhập vào gia đình người Annam, thành ra một phần tử của gia đình ấy, thì họ cũng được coi ngang như người khác. Dân Annam tính lại vốn hiền từ, cho nên chế độ nô lệ mà ta đã được rõ sự dã man khủng khiếp hầu như không có ở bên ta. Vẫn biết rằng những việc «bán vợ, đẻ con» không phải là không có, song những người bị bán kia chỉ là bỏ gia đình này nhập gia đình khác mà thôi.

Nói vậy không phải là ở Đông-Dương ta ngày xưa là bồng lai của dân cẩn lao. Những người cùng dân ở đâu cũng vậy, vẫn là người bị bóc lột, công lung làm việc cho người khác hưởng. Duy ở bên ta, mục sống đều đều, nên ta không thấy sự xa xỉ cung cực ở bên cạnh sự khổ cực ghê gớm; một ông quan giàu có ở thôn quê ngày xưa cuộc đời thật cũng không khác một người khổ rách là mấy. Nhưng cái chế độ phong kiến không phải vì thế mà mất hẳn đi. Ta thấy nó lộ tướng ở những xứ mường và ở một vài luật lệ như cái lệ phải đi làm xâu

Thế rồi người Pháp tới. Công nghệ dần dần phát đạt, những dân bùi chôn bùi lầy đua nhau đến các xưởng, các mỏ mỗi ngày một nhiều và bắt đầu di vào chế độ nhân công. Đó là kết quả tự nhiên của sự tiến hóa. Đến nay từ bắc chí nam, dân lao động lao lực làm việc cho bọn tư bản có tới mười lăm, hai mươi vạn người.

Tuy nhiên, mãi cho đến gần đây người ta lặng yên, không đòi hỏi gì đến thợ thuyền,

phó mặc họ với những ông chủ. Chế độ tự do ở bên Áu lần đầu đưa sang cho họ hưởng. Nhưng — đó là lẽ tự nhiên — họ không hưởng được cái tự do vô hình ấy, vì họ cần có miếng cơm ăn. Cho nên, số mệnh của họ đều giao vào trong tay ông chủ cả. May ra gặp ông chủ tốt, thì một số rất ít còn sống hơi dễ dàng, đủ thi giờ để vượt mặt; nhưng thường, thường họ sống một cách khốn khổ sở dĩ đe dọa mà dân lao động Pháp không sao tưởng tượng được. Trong khi ấy, các ông chủ, sau một bữa thịnh soạn, ngồi hút xi ga thơm, uống rượu ngọt với nhau để di dưỡng tinh thần.

Các ông chủ ấy lại rất đồng lòng với nhau để bênh vực cho quyền lợi riêng của họ. Hệ Chính phủ hơi tỏ ý muốn bênh vực dân thợ xấu số bị họ lợi dụng, là họ tìm hết cách để phản kháng, để dim dập lao động vào vòng lao lung cũ. Vì thế nên trong vòng hơn năm mươi năm trời, dân cẩn lao bị họ áp bức, không người giúp đỡ, không có quyền bênh vực lấy mình nữa.

Gần đây, họ mới được một ít luật lao động săn sóc đến, còn thì trước kia, vì sự phản kháng của bọn chủ, nên họ không được hưởng một tí gì về sự an cần săn sóc của Chính phủ. Năm 1913, ở Đông-Dương có một đạo luật lao động đầu tiên, nhưng đạo luật ấy chỉ để dành riêng cho nhân công ngoại quốc như người Tàu hay người Mô-lai ở Nam dương quần đảo. Mãi đến năm 1927, mới có một đạo nghị định của ông nguyên toàn quyền Varenne nói về nhân công, nhưng chỉ là nhân công ở xứ này di sang xứ khác để làm trong các đồn điền, thí dụ như dân ngoài Bắc di vào trong các đồn điền cao xu trong Nam. Cũng vào khoảng năm ấy, Chính phủ đặt ra các phòng thanh tra lao động. Rồi đến năm 1930, một đạo chỉ dụ quyết nghị về việc đặt các hội đồng hòa giải, và đến năm 1934, một đạo chỉ dụ nữa đặt ra việc tài phản và hòa giải giữa chủ và thợ. Sau cùng cuối năm 1936, chính phủ bình dân Pháp mới đem một đạo luật xã hội phân minh đến cho dân cẩn lao xứ này.

Hoàng Đạo

ĐẾN 27 TẾT (15-2-39) KHẮP TRONG NƯỚC
sẽ ra

44
TRANG

NGAY
NAY

44
XU

Số Mùa Xuân 39

TRANH PHỤ BẢN « XUÂN TƯƠI » của TÔ NGỌC VÂN (in lõi offset)
TRANH BÌA « NĂM MÂN » của NG. GIA TRÍ (in lõi offset)

Những tên ký :

Cran-Vân Lai
Tản Đà
Phan Bội Châu
Nguyễn Hồng
Trần Huy Liệu
Tô Tú
Nguyễn Cao Luyện
Huy Cận
Hoàng Đạo
Nhật Linh
Khải Hưng
Xuân Diệu
Bùi Mô
Thạch Lam
Khé Lư
... Văn Văn

ký dưới những mục
THƠ, TRUYỆN, PHÓNG SỰ,
TÙY BÚT, KỊCH, VĂN VUI,
vân vân... và...

GIÁO của ĐAI THANH • TẾT NINH MÈ ĐÌ, THƠ XUÂN của NHIỀU KHÉ • LỊCH LÀNG
TỐI, BÀI VỀ 12 THÁNG CỦA MỘT LÀNG LÝ TOÉT • v.v... v.v...
MÓN HÓA THANG THẬP CẨM của TIẾNG CUỒI: TRANH KHỐI HÀI, NỤ CƯỜI TẾT,
CẨM BỐI, VĂN NGÔ NGHĨNH, v.v.
MỘT BẢNG BỐI (HẠNH PHÚC Ở ĐÂY!) • NHỮNG TRÒ CHƠI TRONG GIA ĐÌNH
với...

Một cuộc thi lớn
có nhiều giải thưởng lớn
NGÀY NAY
SỐ MÙA XUÂN

Là cả mùa xuân
trong một tập báo

CÂU CHUYÊN HẰNG TUẦN

MẤY năm nay, sống làm dân
Tây-ban-nha và dân
Trung hoa thực chẳng
khác sống trong địa ngục.

Về đường vật chất thì sống khéo
sống sở chằng khặc chết vui, điều
đó đã dành đi rồi. Nhưng về
đường tinh thần, cái sống của
mình cũng chẳng được sáng sủa.
Dành nhau, làm dịch cho bom cho
đạn vì một lý tưởng? Nếu chỉ
có thể thì cái chết của mình đã đẹp
chán, còn ta thán gì!

Nhưng nào chỉ có thể.

Ở Tây-ban-nha, có phải chỉ có
dàn đỏ đánh nhau với dâu...đen
đâu! Có phải chỉ có chiến tuyến
binh dân chống nhau với khối độc
tái đâu.

Sự thực thì một tầng Ý muốn
bá chủ Địa-trung-hải. Đức muốn
chiếm các mỏ ở Maroc Tây-ban-
nha.

Một đảng các nước dân chủ
muốn ngăn cản hai nước kia lại,
tuy chỉ ngăn cản ngầm.

Thế là đất nước Tây-ban-nha
đã nghiêm nghiêm trở nên bãi chiến
trường của hai ý muốn.

Còn Franco và dân Tây-ban-nha
chỉ là bọt tay sai. Cũng như đầu
thế kỷ trước cha con Charles IV,
vua Tây-ban-nha đã làm lay sai
cho Napoléon vậy.

Nhưng các nước hình như
không kè đến dán, mà chỉ cần
« mua bán » với bọn đầu cơ bẩn
nước!

Sao không nhớ lại lịch sử? Khi
cha con Charles IV đã bán nước
cho Napoléon, dân Tây-ban-nha nói
lên hàng hái chông cụ lại với hoàng
đế Pháp. Rồi rút cục Tây-ban-nha
vẫn hoàn toàn của người Tây-
ban-nha.

Bao giờ thì lời tuyên bố của thầy
Mạnh cũng vẫn đúng. Và sẽ đúng
mãi:

« Dân vị trọng quân vi khinh. »

Còn ở cái nước có bức thành
nhân dã can đảm hờ to cầu ấy?

Dân họ khéo sở chằng kém gì dân
Tây-ban-nha. Ở đây, bê ngoài thì
họ đường hoàng, can đảm chống
lại một cuộc ngoại xâm tàn ác
đấy.

Nhưng bê trong có biết bao bí
mật quốc tế!

Phải, chẳng lẽ chỉ vì thương
dân Tàu mà ông Anh cho Trưởng
vay tới gần năm trăm triệu Anh
kim, — cho vay lúc này có khác
gi cho không? Chẳng lẽ chỉ vì lòng
trắc lèn mà ông Mỹ bắn chịu khi
giới cho Tàu.

Quyền lợi! Tranh nhau quyền
lợi rào!

HƯƠNG KHU

ÔNG thống sứ Châtel ngày mồng 4 tháng giêng tây có ký một đạo nghị định làm món quà đầu năm cho dân quê. Từ nay, những làng nào công quỹ có hơn ngàn bạc có thể đổi thành những hương khu (centres ruraux) và nhiều làng cạnh nhau có thể liên hiệp lại thành liên hương-khu (centres ruraux) inter-communaux.



Những hương khu chỉ khác các làng hiện có về một điều, là trong vòng một năm sau khi thành lập, phải thảo xong một bản chương trình cải cách gồm có những khoản này:

1) Một bản định việc sửa đổi các đường xá hiện có và việc đặt thêm các đường xá mới.

2) Một bản quan cắp công điện ra công thô cho dân trong khu.

3) Một bản chương trình khuếch trương hương khu.

4) Một bản dự định công cuộc vệ sinh và cải thiện hương khu.

Mục đích của chính-phủ là đem lại cho đám dân sống tối tăm trong bùn lầy nước đọng một đời hợp vệ sinh hơn. Mục đích đáng trọng, § kiến đáng khen. Ai có về thời quê đìn thấy rõ những lối đi nhỏ đầy bùn, những căn nhà lụp xụp, những ao tù bẩn thỉu, cần phải có một ngọn gió cải cách mạnh mẽ mới mong thay đổi ít nhiều được. Đem vệ sinh, đem một cách tốt nhất cho dân quê, là một điều cần làm ngay.

Nhưng ta cần phải phỏng xa một chút. Sợ cải cách cần phải thành thực, thiết thực, nghĩa là cần phải có ích lợi cho toàn thể dân quê, chứ nếu chỉ là một sự cải cách bề ngoài, thì chung quí dân quê vẫn nguyên vẹn sống trong bùn lầy. Ai không nhớ công cuộc cải lương hương chính năm nay, ai không thấy rõ ở phần đông các làng, chỉ có cải lương ở ngoài mặt, còn ở trong vẫn xôi thịt, vẫn chấm mứt, vẫn những hủ tục xưa. Bọn kỵ hào kỵ nát họ vẫn tìm cách mưu lợi riêng cho họ, mặc kệ bọn dân em khổ cực.

Sợ cải cách mới này có đem lại cho dân quê một đời khác vậy không? Đã dành là dân quê các làng to sẽ nhớ đó mà được hưởng chút ít vệ sinh, nhưng thế thật là chưa đủ. Dân quê còn chịu nguy hiểm, còn không đủ tài và đủ sức

Bên nào khỏe bên nấy ăn, bên nào yếu bên nấy nhả.

Còn Trung hoa thi không gọi được là yếu nữa.

Chỉ là một miếng mồi ngon của đoàn thủ dữ.

Khái-Hưng

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của Xuân Diệu	1p 00 và 1p.20
DỢI CHỜ	» Khái Hưng	0,40
TRƯỚC VÀNG MỘNG NGƯA	» Hoàng Đạo	0,35
BÌ VỎ	» Nguyễn Hồng	0,55
GIA ĐÌNH	» Khái Hưng	0,60
GIÓ ĐẦU MÙA	» Thạch Lam	0,35
NỐI LÒNG	» Nguyễn khắc Mẫn	0,40
HANOI LÂM THAN	» Trọng Lang	0,55
NỬA CHỪNG XUÂN	(nghìn thứ 15, của Khái Hưng)	0,60

SẮP CÓ BÁN

THOÁT LY	của	Khái Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại NẮNG MỚI

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20.

Sắp có bán cuốn sách đầu tiên về loại NẮNG MỚI :

BÚN LÀY NƯỚC ĐỌNG

của Hoàng-Đạo

giá 0đ.20

NGƯỜI và VIEC

bệnh vực lấy quyền lợi của mình thì bắt cứ là một sự cải cách nào, họ đều chịu thiệt, để riêng lợi cho bọn dân anh. Muốn cải thiện đời sống của dân quê, cần phải có một công cuộc cải cách mạnh mẽ, về đủ mọi phương diện, mới mong thành công được.

GIÁO HÓA

T RONG công cuộc cải cách đời sống dân quê chúng tôi tưởng việc giáo hóa là cần hơn hết. Là vì nó là cái thia khóa để mở cửa cho các sự cải cách khác. Dân quê cần phải ăn, rồi cần phải biết đà, rồi mới mong đi đến một đời tươi sáng hơn được.

Vậy mà hiện giờ, nói đến việc học và thôn quê là nói đến sự thất học. Một điều là — nhưng đúng sự thực — là hồi van minh Pháp chưa đến đất Annam dân quê lại được học hơn là bây giờ. Hồi chữ Hán thịnh, chỗ nào cũng nghe thấy tiếng ông đồ, mà đến lúc chữ Pháp thịnh, thì ở chốn quê hèo lánh, chỉ còn những người vô học.

Chính phủ hình như cũng rõ điều ấy, nên tìm hết cách để khuếch trương sự giáo hóa : nào nhờ quy các làng mở trường, nào giúp đỡ hội truyền bá chữ quốc ngữ, nào lập các lớp tối ở các làng, các huyện.

Cũng vì theo đuổi mục đích ấy mà Chánh-phủ đánh thuế doanh rất nhẹ những giấy của ngoại quốc dùng về việc xuất bản báo chí và các sách dùng ở các trường học.

Nhờ đó, báo chí chữ quốc ngữ mới mau được tiến bộ về công cuộc giáo hóa của những cơ quan ấy đến bây giờ không phải là nhỏ.

Tuy vậy, gần đây có tin rằng Hội đồng chính-phủ muốn đánh thuế

muốn có lợi thật nhiều bô vào túi, còn nếu dân chúng vì thế mà không được học biết thêm, vì thế mà họ trở nên ngu dốt thêm, thì cũng chẳng sao!

CÁI CÁCH

A i báo Huế không phải là nơi cải cách?

Huế là xứ sở của sự cải cách.

Cũng như nó là xứ sở của tự do, của bình đẳng, của... của mủ cánh chuồn.

Ai cũng biết Huế đã cải ông Phạm Quỳnh làm một ông lớn cầm hổ, đã cải ông Nguyễn Tiến Lãng làm một vị bí thư biết quý khéo! Ai cũng biết rằng ở trong ấy, ông Thượng thư kinh tế Nguyễn Khoa Kỳ đã cải cách nghè nòng ra nghè làm ruộng và ông Thượng thư bộ Lại Thái Văn Toản đã cải nghè đội mủ cánh chuồn ra nghè... nghè gì mà cả Huế đều biết.

Bây giờ lại có một sự cải cách nữa, đã sợ chưa! Một ủy ban đã làm việc từ đầu tháng này ở dưới



quyền chỉ huy của ông chùm của sự cải cách : ông thượng thư họ Thái vừa kề đến đại danh Ủy ban sẽ có trọng trách tìm tòi nghiên cứu phương pháp cải lương cho các làng, nghĩa là cho lũ dân đen khờ rách. Thực là hân hạnh cho

chỗng quả.

Ủy ban ấy gồm có : 1) Một ông phủ doãn làm trưởng ban, 2) Một ông tham tri bộ Lai, một ông tham tri bộ Hộ, một ông tham tri bộ Giao dục, một ông tham tri bộ Lễ, một ông tham tri bộ Hình, một ông tham tri bộ Xã dân kinh tế. 3) Một ông lang trung và một ông hành tẩu làm thư ký.

Đủ cả mặt các bộ. Chỉ tiếc cho bộ Bình đã bãi, nếu không thì sung sướng cho dân quê biết là bao nhiêu!

Nhưng thôi, ngắn ấy mủ cánh chuồn cứt hốt xuống dân đen cũng là diêm phúc cho họ rồi. Có người tiếc rằng một việc quan hệ đến dân, mà không thấy dân được một người thay mặt nào để hành việc họ, nhưng tiếc thế thì thật là lừa tham. Các ông mủ cánh chuồn kia không là người thay mặt dân là gì, quyền lợi của dân, nhất là dân khờ rách, các ông ấy sẽ săn sóc tới một cách thiết thực như hằng ngày, làm việc quan, họ vẫn săn sóc đến.

TIẾNG TRỐNG NGŨ LIÊN

ÔNG thống sứ Châtel đã ra lệnh cho phép các làng được mua súng để dùng vào việc tuần phòng.

Đó là một lệnh đáng yêu. Tờ báo này và nhiều tờ báo khác, Pháp



lẫn Nam, đã không hẹn mà cũng yêu cầu chính phủ đề ý đến sự ngăn ngừa trộm cướp ở thôn quê.

Gần đây, quân cướp hoành hành dữ dội, và một khi họ có một đồi khâu súng, là dân làng nào cũng đành ngồi yên cho họ muôn làm gì thi làm. Vì thế, nên xảy ra những vụ cướp to. Chính phủ trông thấy rõ sự nguy hiểm ấy nên đã ra cáo lệnh kia.

Từ nay trở đi, ở những thôn quê hẻo lánh, có lẽ dân nghèo bởi sự hãi, ít nghe thấy tiếng ngũ liên reo nỗi kinh hoàng trong lúc đêm khuya. Các bọn cướp hiết các làng đã có khì giới hồn là phải trú trú không dám hoành hành nữa.

Chỉ còn một việc deo chuông.. việc mua súng. Mong rằng các ông dũng bớt một vài cái lè, bởi một vài con lợn tể ông thần hoảng, để có tiền mua lấy một khâu súng, và mong chính phủ khôn khéo giúp cho họ mua được một giá hời.

Hoàng Đạo

Những ngân phiếu mua báo Ngày Nay, mua sách Đời Nay và đăng quảng cáo trên báo Ngày Nay, nhớ chỉ rủi cho :

M. Le Directeur du Journal Ngày Nay

80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

TRẬN BẮC, NAM HOA

NÓI ngay là trận đá bóng. Vì trong thời đánh nhau loạn sá này, chữ « trận » dù dội và nguy hiểm lắm. Và cũng nói ngay rằng Nam Hoa thua Bắc-kỳ 3-4 thực là đích đáng, đích đáng không phải vì tài nghệ người mình hơn tài nghệ người Tàu, trái lại thế, nhưng vì cái thua của họ tố cho ta thấy rõ lòng yêu nước của



dân Trung Hoa. Khốn nạn ! tâm hồn đê ở cả nước, ở nơi chiến trường, ở quán xá lẩn thi làm gì mà chẳng thua !

Lòng còn gửi áng mây hàng
Tháng hòa xin hagy chịu chàng
hôm nay.

Có người tán rộng nữa bảo tôi : « Đề họ thua thế cho họ ở lại gõ gác. Chúng ta sẽ được xem trận phục thù ! »

Không, cái chí phục thù họ để cả vào người Nhật rồi.

Và vận « áo xám » (nghĩa bóng) thì có muốn phục thù cũng chẳng ăn thua Cái gương tây liếp ở trong Nam còn đấy: gõ chỉ tò lòi vào vốn nhà !

Trước giờ Nam Hoa gặp Bắc, Chớp Nhoáng đã chơi với Mô Neo trong một chớp nhoáng chẳng ai buồn lưu ý tới, rồi bỏ neo nghỉ bộ giò để nhường sân cho hai đội ban anh hùng.

Lúc ấy người ta thấy lố nhố ở trước nhà thay quần áo một đám đốm đỏ. Đó là đội ban Bắc-kỳ đứng mong ngóng địch thủ vẫn chưa tới.

Đúng 3 giờ 15, một lá cờ Tàu rết tàu tiến qua cảng sân vận động,

theo sau gần hai chục lực sĩ, mặc áo pullover đen lụng thung. Họ diễu trước khán đài. Tiếng vỗ tay nồi lèn như sấm. Họ vòng quanh sân ra phia công chúng rẽ tiền. Khi họ qua chỗ tôi đứng, người láng giềng của tôi là một người Khách tràn trò bảo tôi :

— Các chú (giọng nữa khôi hài nữa vì thói quen) đi do sân đấy, đáo đê không !

Rồi các « chú » quay về khán đài, cầm mạnh lá cờ Tàu xuống cát, cởi pullover den ra, để lộ mươi bộ áo đồ như áo của hội tuyển Bắc-kỳ, chỉ khác cái cùi tay và sau lưng có số.

Khán giả nhao nhao bình phàn :

— Thế kia thi lần bét.

— Lần sao được ! Một đằng có tay, một đằng cùi tay. Một đằng có số, một đằng không.

Một người cười nói khôi hài :

— Phải, lúc giao ban, người ta sẽ bảo bên đối phương « quay lưng lại xem có số không đã ! »

Người ta đã bắt đầu sốt ruột, vì thấy bọn nghiệp ảnh nhà nghề và tài tử cứ theo soán lấy các « chú » mà chụp, chụp đứng, chụp ngồi, chụp nằm... vân vân.

— Có người lắc quá, kêu :

— Bắt đầu đi, đừng chụp nữa !



Hết cái khồ chụp ảnh, đến cái khồ chở áo khác màu mà người ta chạy đi tìm cho đội ban Annam, Vì người ta nhất định không chịu mặc đồng màu với địch thủ.

Nhưng rồi người ta cũng bắt đầu.

Và bọn nghiệp ảnh như đám tàn quân bại trận trên bãi chiến trường chạy tán loạn trên rìa sân cầu

— Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ống, dân bà, trẻ con, người nhón hay bị phát sốt rét đều rất lấy làm khó chịu.

Các người nôn mửa man dâng thuốc của hiệu KHANG - KIEN Thới - Nhiệt - Tán chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nôn mửa thuốc Thới-Nhiệt-Tán của hiệu Khang-Kien sẽ sẵn trong mình để phòng khi trời nắng giờ giờ sẽ khởi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10



— Bảo ! ra
đây để yên
bà niệm phát
không bà lại
CHỦ cho
như hôm qua
ấy.

đè tim chỗ chụp.

Tiếng kêu lại la lên inh ỏi bằng hai thứ tiếng Pháp, Nam và ở khắp các phía sân rẽ tiền :

— Ngồi xuống !

— Đập máy ảnh bây giờ !

— Ra ngoài sân ngay.

— Về đi !

Nhanh nhẹn, các ông nghiệp ảnh biết điều nắm sấp ngay xuống cát, trông na ná như lính nằm phục xuống đất để bắn quân địch.

Đá được mươi phút, lả tiếp ứng (số 5) Nam Hoa bị thương ra sân, số 12 vào thay liền Người này kèm Nguyên riết quá. Thấy Nguyên bé nhỏ và hình như nhút nhát nữa, người khách đứng bên tôi kêu đưa :

— Chú 12 ơi ! chú nhường cho cậu bé con một quả chặng tội nghiệp !

Có ngờ đâu, chính cậu bé con ấy, trong nữa bàn sau sẽ trở nên kẻ thù số hai (vì kẻ thù số một là người Nhật mất rồi) của đội ban Nam Hoa. Thế mới biết câu « Tháng nhì vồ kiêu, bài nhị hiếu học » của đức Khổng Tử xứ Sơn Đông là chí lý lắm, chí lý đối với cả người đứng xem đá bóng.

Nguyên đá hay quá ! Một người An-nam nói đùa, bảo mấy người Khách : « Nó bé và lùn thế không trách nó là cái nực cho đội ban người Tàu ! » Giặc lùn » đấy !

Lúc Thông đá vào lưới quả thứ nhất, số mũ tung lèn trời như giấy truyền đơn từ máy bay rải xuống. Và hai chú lính Pháp ở ngoài đê ủng hộ, làm luồn ba cái nhảy nguy hiểm (sauts périlleux).

Đến quả thứ hai của Thông thì tiếng hò reo phá lên như bom nổ. Và số nhảy nguy hiểm của hai chú lính kia lại tăng lên gấp đôi gấp ba.

Thấy người Tàu giao bóng gần quá, người ta bàn tán chơi :

— Đề chân họ có đá nam châm hút ban.

— Không, họ bôi nhựa vào mũi giày đấy.

Người Nam gõ tối 2-3. Mấy ông đứng ngoài kêu :

— Tuoi ! đề người ta được một quả ? Người ta là khách ma.

Làm mấy người Tàu cảm động vì lòng trắc ẩn của dân An-nam, xuýt sa lè.

Nhưng đến lúc Bắc gõ hòa rồi thắng thì họ sa lè thực.

Tôi ngửi thầm :

— Tình thần thể thao ! đó chỉ là lời đầu lưỡi Sự thực, chỉ có tình thần quốc gia !

O vanitas vanitatum !

Nhưng tôi ra về với lòng tự hào. Tôi đã theo công chúng mà vỗ tay, mà la ó, mà gào thét để khuyến khích đoàn lực sĩ Annam, người đồng bang của tôi. Bất giác mà làm, nhưng dù sao tôi cũng đã làm một việc vô lý, trẻ con.

Còn đâu là tình thần thể thao của một phóng viên thể thao ?

Nhị Linh



TRẺ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc val, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc
bà HOÀNG - XUÂN - HÂN

67, phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới rẽ, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA
PLACE VENDÔME

PARIS



TÀN TẠT

TRUYỆN NGẮN của KHÁI - HƯNG

rõ ông lão ở nhà tôi từ bao giờ. Và cái bệnh đồng kinh của ông, tôi cũng không biết ông mắc phải từ đời nào, cái bệnh không rời ông ra một phút nào. Tay ông cầm đũa bát và cơm run lên cầm cập, đánh rơi cả các thức ăn xuống chiếu. Hai ông chân khẳng kheto của ông lảo đảo như chỉ chực khụy khi ông lom khom tiến bước. Tuy vậy mặc dầu, ông vẫn là một người rất chăm chỉ.

Không lúc nào tôi không thấy ông làm một việc gì. Nhất ông hay chè lạt và dưa rô. Ngày nay động tưởng đến ông là thấy hiện ra hình ảnh một ông lão cẩm cùi, lầy lội ngồi vót nan tre. Ông lại có tinh nhẫn nại, hiền lành. Những câu trêu ghẹo, chế diễu của lũ trẻ con, ông như không thèm lưu ý tới. Mà dẽ thường tôi chưa nghe thấy ông nói to, hay mắng nỗi ai bao giờ.

Còn anh Nhớn là một người trong họ bà tôi : anh sinh ra đời với một chân thot, thot bần hoi, chử không phái khớp khิeng qua loa. Lúc đi, anh phải chống một tay xuống đầu gối chân lành dề kéo lê cái chân bị thương. Nhưng một sự lạ, anh đi rất mau, và ít khi tôi thấy anh thở ra, mệt nhọc. Một sự lạ hơn nữa, anh không chịu lẩn tùng bức dề bước lên thềm cao, chỉ nhảy ngoắt một cái, trông rất gọn gàng, nhẹ nhõm. Cũng như ông Vĩnh, anh rất ít nói. Nhưng anh khác ở chỗ có một vẻ mặt trang nghiêm, hẫu dữ tợn nữa. Hình như lúc nào anh cũng bức tức điều gì, lập

một mưu mèo gì ghê gớm. Cái vẻ mặt khó dám dám ấy khiến tôi không dám cười, mỗi khi về mùa rét gặp anh lồng tắt vào cái bàn chân thot vừa nhỏ vừa méo mó như chân bò của một người dân bà Tàu.

Đó là tất cả các nhân vật trong gia đình tôi giữa đêm hôm cướp vào phá công nhà tôi, đêm mồng hai tết.

Nay nhớ lại, tôi vẫn còn có cái cảm giác khủng khiếp lúc anh tôi đập vào tôi thì thầm.

Hưng ơi ? Cướp vào nhà ta rồi ? Chúng nó bắt hồng ở công kia kia.

Anh tôi nói câu dài ấy với một giọng mà tôi nghe thấy bình tĩnh tự nhiên quá. Còn tôi, trái lại, tôi bùn rùn cả chân tay và ngã khuya xuống đất, anh tôi phải lôi tuột tôi ra thềm, sau khi đã tắt phạt ngọn đèn hoa-kỳ đặt trên cái rương lớn.

Một điều đến nay tôi vẫn không hiểu duyên cớ vì đâu : Tôi không thấy ai chạy nhốn nháo, và cũng không nghe tiếng ai kêu cầu cứu. Tưởng chừng như sắp tối giờ bị hành hình, người ta chỉ việc ngồi im mà đợi chết, dãy dưa chạy trốn cũng vô ích.

Nhưng khi thấy lửa sáng rực dǎng công trước, mẹ tôi cũng kịp nghĩ ra mà dắt chúng tôi chạy tới công sau, cái công thông với vườn chè dẽ định lành sang bên láng giềng. Song vừa lách cách rút then thì nghe có tiếng động ở ngoài,

THỜI ấy làng tôi « nhộn » lắm. Ít đêm, nhất về tháng một, chạp, người ta không nghe thấy tiếng tù và, tiếng trống ngũ liên, tiếng gào la inh ôi. Kế tiếp tiếng chân chạy rầm rập ngoài đường của dân làng đuổi cướp, sau khi bọn này di dã quá xa. Đuối lấy lè.

Vì sự thực, khoảng mấy năm ấy, dân làng tôi bỗng như không còn một chút can đảm nào. Nghe tiếng kêu cầu cứu ai nấy run sợ, tim trốn.

Thấy thế, bọn cướp càng hoành hành. Cố khi chúng ngang nhiên đi giữa đường làng, hò reo, cười đùa, ca hát nữa. Một lần qua xóm tôi, chúng đứng lại thách :

— Nghe nói giao Cối Hùng mãnh dũng lắm. Vậy xin mời ra đánh nhau một trận chơi cho vui !

Tức khi, hai anh em nhà kia vác dao sẩn đến. Bọn cướp lấy gạch đá ném chết người anh, còn người em chạy thoát trong khi một bọn dân làng đứng xem tận mắt xả gáo thết dề ứng hộ :

— Đánh đi, anh em ơi !

Nhưng nêu bọn cướp xồ lại thì anh em chạy tán loạn như vịt vỡ đàn ngay.

Đêm đêm anh em chúng tôi sống trong bầu không khí khiếp sợ, bắt đầu ngay từ hôm chúng tôi về quê nghỉ tết. Nhưng khiếp sợ không hẳn không có thủ vị. Khối óc mười tuổi của tôi đầy những truyện Tam-quốc, Chinh-dông, Chinh-tây không thể không mến phục cái cùi chỏ anh hùng của bọn cướp. Vì thế, tuy kinh hoảng, tôi vẫn sung sướng mỉm cười mỗi khi giữa đêm khuya người dân làng đánh thức tôi dậy bằng

những tiếng run run :

— Ông ! cậu ơi ! ồn ồn ! (Hình như người ta sợ hãi không dám dọc đến chữ cướp).

Rồi người dân bà mặc vội áo cho tôi, dắt tôi đi theo mẹ tôi, anh tôi, các em tôi ra nấp ở cồng sau đè hổ có biển thi trốn sang láng giềng.

Trong khi ấy thì ba người dân ông chia nhau công việc giữ nhà. Nói ba người dân ông, nhưng kỳ thực chỉ có một chủ bếp Tuân. Chủ là lính khổ dỗ mẫn khóa, và tuy đã đứng tuổi, gân cốt vẫn còn nở nang, chân tay vẫn còn nhanh nhẹn.

Còn hai người nữa là hai người tàn tật, ông Vĩnh và anh Nhớn.

Ông Vĩnh, đã lâu, tôi vẫn tưởng là một ông bác ông chú họ. Người ta thuật chuyện, tôi mới biết ông ấy trước kia là người láng giềng của nhà tôi. Sau khi đã mua cả đất lấn một túp nhà đồ nát của ông, cha tôi giữ nuôi ông vì thấy ông trơ trọi một thân không có con cháu, họ hàng gần xa nào hết. Tôi không

Vient de paraître

Solutions raisonnées

de Problèmes de PHYSIQUE et de CHIMIE
proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux BE et BEPS
par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat
Préface de M. Bernard, Directeur de l'Instr. Publique en Indochine

prix Op 80 (frais d'envoi : simple Op 06, recommandé Op 16)

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. TÔ - VĂN - ĐỨC, éditeur

Nên đọc : NẮNG HÈ, một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ của thi-sĩ Thái-A

giá Op 25 (cước phí thường Op 06)

Docteur

Cao xuân Câm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá Op 35 một quyển

anh tôi vội vàng cài lại. Không rõ có phải trong lúc thẩn hồn nát thần tinh anh tôi tưởng tượng ra thế, hay quả thực, như anh tôi nói có hơi thở phì phò của một người, một quân chiến dung áp cánh cửa, ròm vào phía trong.

Chúng tôi lại kéo nhau về sân, vẫn yên lặng, vẫn như thảm nhiên không sợ hãi. Có lẽ vì tâm hồn chúng tôi đã tới chỗ mê man bất tỉnh, tới chỗ mất hết trí giác và cảm giác, chẳng khác lúc con chuột gặp mèo, con chim non gặp rắn.

Dẫu sao, mắt tôi vẫn không rời chỗ sáng hồng. Tôi bảo anh tôi :

— Cướp ra dắt bếp rồi.

Quả thực, qua ngọn tường, ánh dãy được lượn về phía sau, phía bờ ao. Và chỉ nửa phút sau có tiếng phá cửa bếp rầm rầm. Bấy giờ mẹ tôi mới chạy cuống quít và kêu rú :

— Thôi chết rồi, các con ơi ?
Anh tôi quá can đảm với cái tuổi mươi sáu, nắm lấy tay mẹ tôi và nói khẽ :

— Không sợ, chúng nó có vào, mẹ cứ đê mặc chúng nó muốn lấy gì thì lấy !

Nhưng chúng tôi cũng chạy vào ẩn tạm cả trên nhà thờ, thòi tắt hết đèn, nến, dập tắt cả hương rồi đóng chặt cửa lại ghé mắt ròm ra sân. Trong khi ấy tiếng phá phách vẫn không ngừng.

Bỗng mấy câu thét lớn tuy run run — run vì bệnh chứ không phải vì sợ — nhưng rất dõng dạc, rất cứng cáp, tiếng thét của ông Vĩnh :

— Được ! Chúng mày giở cù vào đây ! Bếp Tuấn ! cầm súng trườn, còn súng lục đưa tao.

Lиền lúc ấy, một tiếng nổ & dập cồng trước.

Anh em chúng tôi hoảng hốt khóc mếu bão nhau:

— Giời ơi ! Cướp có súng !

Nhưng kinh dị xiết bao ! tiếng dập cồng im bặt. Và lửa duỗi cũng vụt tắt.

Cách đó chỉ độ vài giây, mảnh sành, mảnh chai từ trên cao ném xuống rào rào, soang soảng. Rồi yên lặng, yên lặng trở nên nặng nề, khó chịu. Chúng tôi nhìn thở

đợi chờ trong lo lắng, tưởng chừng mọi sự xảy ra đã quá hẳng giờ, tuy kỳ thực mới chưa đầy mươi phút.

Một lát sau có tiếng kêu cướp ở các nhà láng điềng, ở bên bắc Cả và bác Hai tôi. Bấy giờ chúng tôi mới nhớ chợt nhớ ra mà kêu theo :

— Làng nước ơi ! Cướp !

Anh tôi bật cười, nói :

— Nô di xa rồi còn gì !

Nhưng chúng tôi vẫn chưa hết run khi nghe có tiếng đấm cửa :

— Bầm bà với các cậu không sợ. Cướp chạy rồi.

Chúng tôi mở cửa ra thêm. Chú Bép Tuấn dẫu chít chéo chiếc khăn vuông deo vác đáo

cười, lần đầu tôi thấy anh cười :

— Đồ chúng nó rát như cáy. Minh mới bán có một phát xoảng mà đã chạy dài như đàn chuột.

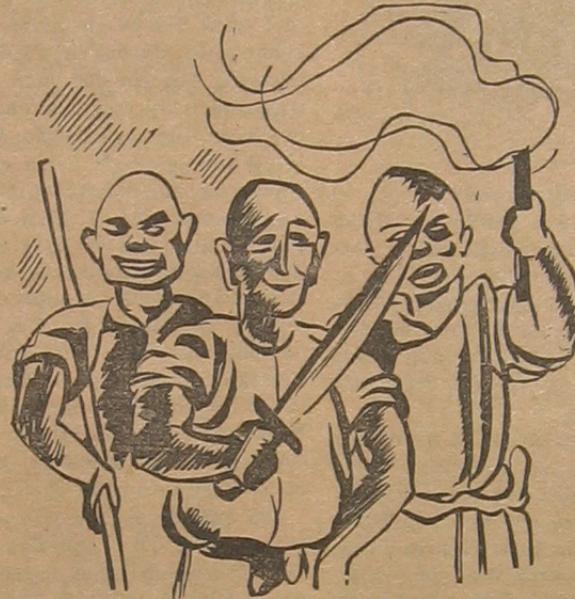
— Anh bắn ?

— Phải, tôi bắn, bắn súng ống lệnh ấy mà.

Chúng tôi quên cả lo sợ, phá lên cười rầm nhả. Thị ra thấy tình thế trong làng nhốn nháo không yên, anh đã ngầm trữ sẵn ít pháo ống lệnh và những mảnh chai, mảnh bát, gach vụn, đá vụn đem xếp thành từng đống ở trên chòi cồng.

— Nhưng anh làm thế nào mà trèo lên được ?

Đáp lại câu hỏi của mẹ tôi, anh



đứng súng như một ông tướng thời xưa.

Mẹ tôi hỏi :

— Súng ai thế ?

— Bầm bà, con cũng không biết súng ai.

Giữa lúc ấy, một cái bóng dea từ trên chòi cồng tuột xuống. Tôi rú lên, thất thanh :

— Giời ơi ! Ai thế kia ?

Cái bóng yên lặng gấp lại, hắp tấp nhảy tới chỗ chúng tôi. Ba, bốn miệng cùng reo, vui mừng :

— Anh Nhớ !

Anh Nhớ ngồi xuống thềm

Nhớ lảng lảng kéo lê chân thóp ra sân, di lại gần cồng. Rồi chỉ ba bước theo các mẩu gỗ ghè ở tường gạch, anh đã nhảy vọt lên chòi.

Nửa giờ sau, ông chánh tông và ông lý trưởng đưa mấy chục tuân dinh ập vào nhà tôi di lùng khắp các xó vòi để tìm cướp. Nhưng không thấy gì hết.

Cả hai bịt mắt hùng tàn tật khi người ta hỏi đến, cũng đã ngủ yên giấc trong ô rơm ấm áp

Khái-Hưng

BÁC-SĨ VŨ-NGỌC-HUỲNH

72-74-76 AMIRAL SÉNÈS

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIÀY NÓI 622

Thuốc THƯỢNG - ĐỨC

15. PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chí - cục và đại - lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thi chỉ có nhà thuốc Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông Lê-Ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu, lúc nào cũng cùng hết thảy các người trong ban khảo-cứu tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cỗ kim, chế luyện thành những thuốc cao dan hoàn toàn : xem về mỹ-huật thi chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thi không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. Ai muốn dùng thuốc chén, hay mời đơn đi xem bệnh ở đâu đều được ; cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao dan sẵn hợp vào bệnh mình, thi đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong nhà thuốc không cần, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc Thượng-Đức, dù tổ thuốc Thượng-Đức có tên nhiệm và cần cho quan-chứng là như thường nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cờ và bóng biền nhà thuốc Thượng-Đức sẽ pháp phơi và chói lọi cả ở hết thảy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin định theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách tinh hóa giao ngan rất nhanh chóng. Thủ túc

lại THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

MUA ÁO LAINÉ CÓ DẤU HIỆU

CÉCÉ

Các Ngài sẽ chắc chắn được áo tốt, dùng được bền lâu, kiểu áo được đẹp mãi mãi, vì áo Cécé dệt tại chính hiệu

CU CHUNG

MỘT VĂN ĐỀ

Tinh cách « Annam » trong văn chương

CÓ LẼ ý tôi sẽ ngược với rất nhiều người, song tôi cũng mong được có cái tự do tự trường, nói những điều tôi thành thực tin, dù bị công kích cũng đánh.

Vâng vâng ở đâu đây, tôi được nghe người ta bảo : Văn chương An-Nam phải có tinh cách An-Nam.

Thực là chí lý ; thực là một điều dĩ nhiên quá : chẳng lẽ viết văn An-nam lại hóa ra viết văn tây ! Nhưng cái thuyết « tinh cách An-nam » là một thuyết dễ làm cho ta nhầm ; chỉ một chút cổ chấp, một chút hủ lậu cũng đủ biến cái thuyết đẹp đẽ kia thành ra một thuyết chát hẹp, nồng nỗi.

Người An-nam là người An-nam, chứ là người tây sao được ? Dù có Âu hóa mấy đi nữa, cái đặc biệt của nó giống vẫn còn ở trong máu, trong từng thở thịt, từng miếng da. Văn chương Việt-Nam cũng vậy. Cái ngô nghê phải chết, cái lỗ lảng phải mất, sự nô lệ trong văn chương không thể nào tạo nên được những tác phẩm lâu bền. Phải, văn mỗi nước có một tinh thần, khó diễn tả ra cho rõ được ; ta phải có một thứ cảm xúc riêng

để cảm nhận cái tinh thần ấy. Đời nào văn Việt-Nam lại dung túng những lối văn sống sungen, một lối văn nô lệ cho văn Tàu hay văn tây ! Trong văn chương cũng có một luật đào thải tự nhiên ; những cái phản với tinh thần quốc văn tất

khu chạy đi tìm một cái cõi hủ náo rất vu vơ, mờ mịt ?

Cái học Âu-tây đã lấn cho chúng ta tinh vi, kỹ lưỡng ; vì sao chúng ta không nói những điều ấy trong văn Việt-Nam ? Ta viết văn An-nam, ta là những tinh cảm của ta, thì có gì hại cho văn An-nam chứ ? Chúng ta là những người An-nam có chịu ảnh hưởng Âu-tây, nhưng vẫn là người An-nam. Mà người Âu-tây là gì ? Họ cũng vẫn là người. Trừ những điều riêng tây quá, chứ cái « kho », cái « đáy », cái « vốn », của con người ở đâu đâu cũng giống nhau. Trong lòng An-nam của chúng ta, vẫn có phần nhiều những ý, những lối, những cảm giác mà người ta có Xưa kia ta không nói là vì ta không ngờ ; bây giờ cái não khoa học của Âu-tây đã cho biết rằng ta có, vẫn có dã-lâu những của cải chôn giấu ở trong lòng, thì sao ta không nói ? Miễn là ta dùng tiếng An-nam và dùng đúng, tức là ta viết văn An-nam. Khi xưa, đất An-nam cũng vẫn có những mỏ dầu hỏa đấy chứ ; cái dầu hỏa mà khoa học Âu-tây tìm ra trên đất An-nam có

phải là dầu hỏa *tay* hay không ?

Chúng ta phải giữ gìn cho *tinh cách An-nam*. Điều ấy rất phải. Nhưng giữ gìn bờ cõi có phải là đóng hết cửa biển, tuyệt hết giao thông, bế tắc cả nước lại đâu ! Giữ gìn không phải là quanh quẩn trong một vũng ao tù, không phải là đánh tâm mến yêu một cảnh nghèo đói. Văn chương Việt-Nam được giữ gìn một cách chắc chắn : là *tiếng Việt-Nam* (*la langue annamite*) có hình thức, có mẹo luật riêng. Ta viết bằng quốc văn dùng những chữ (*les mots*) An-nam, theo một cú pháp An-nam và theo cái « tinh-thần » riêng mà ta cảm nhận rất rõ ; tiếng An-nam cũng như một khí cụ, ta biết khéo dùng cái khí cụ ấy, dùng đúng, dùng cần thận thì thôi ; hà tất phải khuya

GÁNH XIẾC

Có chàng ngơ ngác tựa gà trống,
E đến trăm năm còn trẻ thơ;
Tâm tuổi một chiểu trong rạp xiếc
Yêu nàng cưỡi ngựa uốn thân tor.

Điệu kèn rộn rộn nâng chân ngựa
Nhịp với lòng trai mở cánh yêu.
Nhạc buồn thu — chờ hồn đường sá ;
Lẫn với hùm, voi : gái lệ kiều..

Gái lệ kiều di với ngựa voi;
Về nhà, đứa bé vẫn đứa chơi
Nhưng lòng trẻ đã theo đoàn xiếc
Xếp với màn to của rạp đời

Gánh xiếc di qua chỉ một lần,
Bây giờ có lẽ đã chia tan
— Và nàng cưỡi ngựa dâu rời nhỉ ?
Ngơ ngác chàng trai tự hỏi thăm..

của

HUY - CẬN

MAI - ĐÊ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ:
Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÚ
KIỀU MỚI, ĐÚ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BĂNG

Eclat d'argent

thuốc đánh răng ÁNH BẠC

Có những chất sát trùng để ngăn ngừa những bệnh đau răng, sưng lợi,

Có chất thuốc làm cho răng trắng mà không hại men răng, có chất phasm tốt làm cho lợi đỡ tươi mà không thối dở ra tay và rữa răng. Một ống : Op.45

Có bán khắp các nơi và ở hiệu thuốc láy

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khán, Hanoi — Tel. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA là thứ thuốc đánh răng chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Thơ Đường

Sơn hạ túc

Độc đáo sơn hạ túc,
Tinh hường nguyệt trung hành.
Hà xá tháp biên hối,
Đạ thang văn mẫu thanh.

BẠCH CỤ ĐI

THƠ DỊCH

Ngù trong núi

Một mình tối ngò non xanh;
Lặng êm dưới bóng tráng thanh
bước, nhìn.
Suối đầu? cối nước liều bên,
Chảy đậm văn-mẫu (1) kẽ-kín
tiếng đêm.

TAN DÀ

Hữu - nhân dạ phóng

Thiêm gian thanh phong đậm,
Tùng hạ minh-nguyệt bồi.
U ý chính như thử,
Huống nãi cõ-nhân lai.

BẠCH CỤ ĐI

THƠ DỊCH

Người bạn đến thăm đêm

Thêm cao, gió mát, chiếu dan;
Chén soi bóng nguyệt, bàn-hoàn
dưới thông

Thú riêng đương thú với lòng ;
Lại đâu người cũ lạ lùng đến ta.

TÂN DÀ

(1) Bá văn-mẫu sản ở trong hang núi Thái-sơn, là một vị thuốc ôn bồ và chấn trị được những sự hoảng sợ.

rất khác nhau. Câu dưới là một sự so sánh (*une comparaison*), câu trên có chữ của là một sự chung hợp, một sự lẩn lộ (*une métaphore*). Ý của tôi phải dùng một cái métaphore mới tả được ; thi tôi phải dùng chữ của đầu cái ấy nghe không quen tai.

Tôi còn nói nhiều về vấn đề này. Một vấn đề mềm mỏng và hè trọng bao nhiêu ! Cốt nhất không phải là thắng trong sự tranh luận ; cốt nhất không phải lòng tự ái ; chỉ một điều ta nên nghĩ, đầu ta phải hay trái, là tiếng Việt-Nam mà ta yêu

Xuân Diệu



CON TRÂU

TIÊU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

MẤY ANH tuân mặc áo cộc trắng, ngoài thân giây lụng da, cồ chân quấn sà cap tím. Mỗi anh cầm cây tay thước sơn then vừa gạt những đám đông vừa hô to cho công chúng biết: « Dẫn ra! dẫn ra! vỗng cụ nhón đến! » Bao nhiêu mắt đỗ ròn vào đấy. Mít quên cả Tứu và chị em, trổ mắt nhìn ra phía cõng. Một ông quan, râu bạc phơ, mặc triều phục, đội mũ cánh chuồn, cầm hốt ngà, ngồi xếp bằng trên chiếc võng điều. Hai anh nông phu lực lưỡng mặc áo nâu đồ đất trên vai chiếc đòn đầu rồng đuôi tôm son thiếp vàng, giữa cong lên như cánh cung. Hai bên bốn chiếc lọng xanh chúc đầu vào nhau đè che, tuy trời rám mát. Theo sau, mấy ông đội mũ tế, mặc áo thụng xanh có bối tử. Chừng đó đều là những ông cử, ông tú, ông hàn. Ké đến một lũ « tiều mǔ » đội hòm mũ áo và di đoạn hậu một tràng dài người. Không hiểu họ theo đuổi để làm gì!

Cờ, lọng cầm ngón ngang ngoài sân. Côn bát bùu thì cầm vào dà trong ván chỉ.

Ông thủ chỉ, một ông tuân đã về hưu, ở vũng bước xuống đi vào cái sập gạch giải chiếc cap điều và xây giữa giải võ, cao hơn hai sập dài ở hai bên. Những câu « lạy cụ lớn » trong những tiếng ồn ào hô reo của lũ trẻ.

Ông tuân ngồi định đạc, rõ ra một vị đường quan, các ông cử, tú, hàn ngồi thành hàng dãy trên cái sập ngoài cũng xây ở gian giữa nhưng thấp hơn. Còn các ông chánh phó bội, các ông chánh phó lý cựu, các ông hương, cán, xã theo thứ tự ngồi ở hai chiếc sập hai bên.

Được dự vào đấy thật là một sự hạnh diện với làng với xóm. Xã Chinh và bọn xã tì nhau không được có cái bành diện ấy. Bọn kia vì còn ít tuổi quá, còn xã Chinh thì vì vừa mới báu.

Bọn chị em Mít tuy đứng ra

ngoài vòng người, nhưng nhìn vào rõ mồn một.

Mít thi thầm vào tai Cúc:

— Nay chị, trông cụ tuân như ông tượng ấy nè!

Cúc cãi lại:

— Không rồi! Như đức ông chúa lị! Khuy cũng nói chém vào:

— Ủ ừ, như ông vua.

— Trong rap chèo.

Nghé rõ tiếng đàn ông nói tiếp, Khuy quay lại. Mít cũng quay lại, rồi lẩn lượt, Cúc, Cải, Mật, chị nào chị ấy đỏ mặt đứng im.

Vì mấy anh đang sau là mấy chàng trai tuồi mặt láu linh, hoặc vặn tay, hoặc vặn nam khăn lượt, áo sa tanh trông rõ ra những người ở tỉnh về. Không bao lâu các chị đã quên bằng mấy chàng trai tuồi đứng sau, đè mè mái ngâm nghia cái kiều vàng và mấy bông hoa vàng dát mặt đá long lanh như kim cương trên chiếc mũ cánh chuồn, những con rồng con phượng rực rỡ trên nền sa tanh huyền chiếc áo đại trào.

Bỗng Mật đỏ bừng mặt, nắm tay Mít kéo đi chỗ khác, các chị kia không hiểu sao, cũng bước theo.

Cái bức minh hỏi:

— Các chị hay nhỉ! Chọn được chỗ tốt lại bỏ đi... thế đi đâu bây giờ?

Mặt mệt chưa hết đỏ, nói gắt:

— Khốn nhung họ nghịch gớm chết đi được!

Mít hiểu rồi nhưng còn muốn trêu chọc, vừa cười ranh mãnh vừa hỏi:

— Họ nào?

Mật:

— Họ ở sau chúng mình chứ họ nào nữa.

Mít vẫn một nụ cười ranh mãnh:

— Nhưng họ nghịch thế nào mới được chử?

Mặt mệt càng đỏ hơn, nói nũng nua:

— Lại còn thế nào nữa. Chị Mít rõ khéo ờm ờ!

Cả bọn nhão Mật, hiểu ý và cười rũ rượi:

— Sao họ nghịch khỉ thế nhỉ?

Mít nhìn lại. Bọn trai cũng đã bỏ chỗ cũ để đi nơi khác. Mít tự nhiên thấy tiếc tiếc. Mít thoáng nhớ nét mặt một chàng trai tuồi Mít và thấy chàng như mì đáng yêu quá. Giá Mít được.. Mít cảm thấy địa vị thấp hèn của mình không thể sánh với địa vị cao quý của chàng ta. Mít thở mạnh để xua đuổi cái mơ tưởng vô lý ấy đi. Nhưng Mít biết rằng chàng kia lúc nay đã tha thiết như Mít trong lúc Mít mải ngâm ông tuân và hiện giờ cũng đương mơ tưởng đến vẻ đẹp ngày thơ của Mít.

Cái tiếc rẻ, kéo chị em trở lại xem. May sao, nơi bức gạch chưa bị ai chiếm mất.

Ông tuân đã bỏ mũ, đội thay vào chiếc khăn lượt xếp và cởi áo trào để phô chiếc áo gấm thất thê. Mấy ông bên dưới cũng bỏ mũ mặc thường phục.

« — Dẫn ra các người. Có các cụ nhón đến! » Một anh tuân vừa thét vừa cầm tay thước giò lên dọa. Đám người đứng ngang lối, xô đẩy nhau dồn ra hai bên.

Ba ông, đầu tóc bạc phơ, bệ vệ bước vào. Hai ông đi trước là hai ông huyền thụng thịnh trong chiếc áo vóc huyền như các cụ đồ nhơ khi xưa. Ông đi sau tuy đã ngoài bảy mươi mà bước đi vẫn chắc chắn, mạnh mẽ, mực thước như bước đi của nhà binh. Trên bộ ngực nở nang của ông, một dãy huy chương treo rủ xuống suốt từ bến tả sang bến hữu, cái cuống xanh, cái cuống đỏ, cái cuống vàng, cái

cuống tim đủ mọi sắc. Ba ông tiến lên thèm giải võ, cúi chào ông tuân. Các ông cử, ông tú, ông hàn và các kỷ-hào đứng cả dậy chấp tay vái

Ông tuân bỏ một chân xuống thành sập và giò tay xộc ra mời. Thấy vè-úy-tưởng-quản có vẻ ngạo nghễ với bộ ngực đầy những huy chương, ông chỉ lên chiếu trên và nói:

— Ấy kia, bác vè, mời bác ngồi lên đây với tôi.

Các cụ thâm nho vẫn hay có tình nói chọc, nói khay, mỗi khi các cụ vòi được dịp tốt.

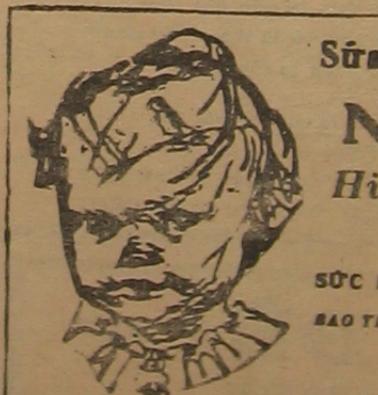
Kề hò, ông vè-úy còn là anh ông tuân. Vậy ông dùng tiếng bác là phải, không ai dám bέ. Nhưng ông lại cố ý bỏ tiếng « úy », gọi một tiếng « vè » cộc lốc để cho nó ra vè chủ linh tập.

Ông vè-úy chậm xét, không hiểu là một câu nói mát, chắp tay, đáp lại bằng một giọng kính cần:

— Dạ, bầm cụ lợa, chúng tôi đều dám thê.

Rồi ông ngồi cùng hàng với hai ông huyền. Các ông cử, tú chịu nhường chỗ, nhưng đều quay ra nói chuyện với nhau và chỉ để ý trả lời những câu của cụ tuân với hai ông huyền. Họ vẫn khinh thường « quan von linh tập », dù người lính ấy đã trở nên ông, nên cụ.

Bọn chị em Mít đứng ngầm suông mãi đâm chán, bèn rủ nhau đi nhonda khắp nơi. Thấy chỗ nào đông cũng len vào nhà một tí rồi lại đi chỗ khác. Chị em đi vờ vắn, đến chơ lúc nào không biết. Một giọng hát quen làm cho lòng ham mê cờ bạc



Sứa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
SAO THẦU GỌI CHÍNH PHỦ PHÁP



Mỗi xíu không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —

của Khuy bỗng nồi dậy. Khuy vội kéo chị em lại chỗ có tiếng hát.

Một thằng bài tây, quấn khăn đầu riu ngồi xóm, hai đầu gối nhô lên khỏi chǎm. Bằng ngón tay trỏ với ngón tay cái, nó cầm hai đầu ba cây bài tam cúc chập lại, một cây đở, hai cây đèn, ngửa ra cho mọi người xem, rồi vừa hát vừa vất xấp xuống chiếu. Song, nó lấy ngón tay trỏ di vào một quán, mồm liên thoảng: « Nô đây ! Nô đây ! » Ngồi cạnh, một thằng cò mồi, tay cầm một gang tiền trinh. Nô đánh đầu được đấy.

Khuy ngồi xuống với lũ trẻ xúm xít chung quanh.

Chị em giục Khuy đứng dậy. Nhưng thoa mây ván liền, Khuy dã nóng mắt. Cải phát cầu, nói gắt:

— « Đã thế, mặc thây hǎn, cánh minh chǎng rồi hơi. » Rồi quăng vai Mít và Cúc rẽ vào quán đá, di lại chỗ đám đông quây quần ở góc quán bên kia. Mậm cũng hò đi nốt để mặc Khuy với quần bìp.

Bác xã Râu say bỉ lỉ, ngồi xép bằng sóc cái. Chiếc khăn lướt quẩn cổ, tóc bù lèn như người mới dậy. Mùi người lẫn mùi rượu xông lên nồng nặc. Những tiếng « bán chǎn, bán lè », những tiếng hò reo mồi khi bắt mồi, những tiếng cãi cọ om xòm.

Mít nhìn khắp vòng người để tìm Tứu và thấy Tứu đang ngồi kè vai, kè đùi với Chất và Mùi.

Đứng một lát không thấy ai ngưng đầu lên, Mít gọi : « Anh Chất ! Anh Chất ! » Mít không dám gọi Tứu, sợ ngượng.

Tứu nghe rõ tiếng Mít nhìn lên. Mít âu yếm nhìn Tứu để tỏ cho Tứu biết thầm ý của mình. Mít trang điểm đẹp hơn mọi ngày. Tứu ngồi ngay người ra, cặp mắt sáng người như muốn thu cả linh hồn Mít vào trong. Rồi đậm vào vai Chất :

— Này Chất, Mít, Cái, Cúc đừng cả kia.

Chất ngưng đầu lên, nói :

— « Các chị đấy à ». Rồi lại cuộn xuống chǎm chú vào bàn sóc đĩa. Mùi đang cay gõ, chẳng nghe thấy gì cả.

Cúc có tình ý với Chất và không muốn Chất ngồi lì mãi đấy, giục :

— Thôi, Chất ạ, đừng đánh nữa, ra đây chúng tôi hỏi cái này.

Cái, Mậm cũng muốn họp bạn với bọn trai, liền vào hùa với Cúc di lại lối kéo Chất.

Nghé chừng thấy bác xã Râu gần thua sach, Chất không cưỡng, đứng dậy ngay. Tứu ngồi xem, đứng lên theo. Tin ngồi bên kia cũng bỏ đi nốt. Rồi dần dần tan nát để mặc xã Râu ngồi trơ với lũ trẻ ranh.

Biết bao lần như thế. Đóng say vào là xã Râu đi tìm thú sóc đĩa. Vài chǎng lận nào là lận bác mang về được một đồng xu nhỏ.

Thế mà bác có sẵn tiền, sẵn của gi cho cam. Điền vò nhất thốn. Một túp lều tranh, một đàn con đại. Vợ làm hàng sáo, cả ngày đầu tắt mặt tối.

Lúc tỉnh chồng còn đỡ dần, say lúa già gạo. Nhưng đến lúc say thì

liệu : có cái mâm cái nồi cất cho kin. Nếu không, ông chồng sẽ đem di cầm lấy tiền đường hết. Cả đến đám hǎo, một đồng buộc giải yém, bác cũng làn cho ký được Không được thi bác đậm phả lan hoang.

Một làn, về dạo gần tết, bác di kinh-lý các ông chủ bà bác được hồn nằm đồng và chiếc áo tây dạ tim. Bác định đem tiền về đưa cho

khóc hu hu trên ngưỡng cửa.

Một vài bà đi chợ qua, đặt thùng xuống, ngồi canh dỗ. Bác gái kè kè. Mấy bà kia lảng tai nghe rồi an-ủi : « Thôi bác ạ, chẳng qua cũng là số kiếp minh nó thế. » Bác gái lấy vạt áo lau nước mắt : « Vâng, tôi cũng biết thế, nhưng mà, khổn nạn, cái thân tôi nó cực nhục lắm cơ. »

Đã thế, mà bác vẫn thương

— Anh được phỏng?

Chất ngạc nhiên, hỏi :

— Sao chị biết?

Các cười, liếc nhìn Chất :

— Tôi trông thấy nét mặt anh hồn hồn.

Chất đặc tri cười :

— Thế thi thánh thật ! Nhưng mà được có vài hào thổi.

Mậm hay cả thẹn nhất trong bọn, thấy họ vui đùa là loi, cũng đánh bạo :

— Nay anh Chất, anh phải thiết bọn chúng tôi giàu nước chử.

Chất hăng hái :

— Được ! Cố nǎo muốn ăn bún riêu, anh em chúng tôi cũng thết.

Mít hồn hồn :

— Ái chà, hoang nhỉ.

Và nhìn Tứu cười. Tứu sướng, sướng quá, reo lên :

— Thích nhỉ. Thế thi mời quan vợn hai họ ngồi, cả xuống đây

Chị nọ chen chì kia, cười khúc khích.

Tin thua nên không được vui lắm. Thấy Chất nhảy múa như đứa trẻ, nó phi cười, quên cả tiếc rồi nứa bờn nứa thật :

— Tao đòi lầm mà thua hết cả tiền rồi. Mày có thể tao bún riêu không hay chỉ thết chị em lũ thi媚 kia thôi ?

Chất không giận ai bao giờ, nói :

— Mày cứ việc chén cho vỡ, bố cái bụng ra thi thôi.

Mậm mỗi lúc một dạn dần, bắt bẽ :

— Anh Chất ! Anh Chất ! bụng nó làm gì có bõ.

Chất cười :

— Thế thi mẹ, vỡ mẹ cái bụng ra.

Mít cười ngọt ngào :

— Thưa ông tướng (Chất vẫn tự xưng là ông tướng mục đồng) nó cũng chẳng có mẹ.

Chất lại cười :

— Thế thi vỡ bụng ra thôi vậy, các chị bể nứa đi.

Mọi người thích tri thi nhau cười.

Bà lão mừng được dịp đất hàng, cũng cười góp. Bà xua nay vốn khó tính. Trai gái đùa nhau ở hàng bà, thường bị bà cự luân.

Tứu nhanh nhảu lật ngửa nằm, sáu cái bát úp trên mặt Chất :

— Cụ rót đầy cho chúng tôi. Hèm nay chè có ngọt không, cụ ?

— Hèm nay thi tất thị phải ngọt rồi.

Bà vừa nói vừa cầm gáo rứa, miệng bit lỗ cáo nhỏ để cho bã chả khói lẩn vào nước. Bầm ở nắp gỗ, vục gáo vào chiếc nồi chân đẽ trong cái thùng có rơm ủ, rồi rót ra các bát.

Uống xong, Tin nói trước :

— « Thế thi cụ bán cho tôi bát bún riêu. Tiền đã có ông tướng này trả » vừa nói vừa trả vào Chất.

— Tôi mệt bát với.

— Tôi nứa.

— Tôi nứa.

Tiếng gọi nhao nhao.

Chất, giọng quả quyết :

— Được, bà cụ cứ múc phứa ra. Của là của giờ cả.

(Còn nứa)

Trần-Têu



**Các nhà buôn muốn tìm nhà ch
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các
thứ TRICOTS và
Chemisettes
XIN NHƯỢC Manufacture
Cu gioanh
68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910**

**Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gởi đi xa rất nhanh chóng.**

CÔNG CƯỘC DI DÂN CỦA NGƯỜI Ý

Hai vạn dân Ý mới đây đã đáp tàu sang Phi-châu để lập một quê hương mới trên một giải đất hoang

LỜI NÓI ĐẦU

DI DÂN có hai mục đích chính yếu: giải quyết vấn đề nhân mãn và khai khẩn những đất hoang. Nước Ý vì dân số quá đông nên người ta di bớt dân sang Phi-châu để sinh lợi cho hoang địa Libye là thuộc địa của Ý. Cuộc di dân ấy lớn lao và nhanh chóng qua súc tưởng tượng, nhất đối với một nước chẳng được giàu có như nước Ý. Ai có thể ngờ được chỉ trong vòng sáu, bảy tháng, chính phủ Ý đã làm mọc lên những làng «thần tiên» suốt trên một giải đất hoang dài 1400 cây số (1).

Chính-phủ Đông-dương ít lâu nay cũng đã lo tính tới nạn dân mẫn và đã bắt đầu di tản nhiều dân ở những nơi quá đồng đảo như miền hạ du Bắc-kỳ và miền trung

1 — Xem bài trích ở báo *Match* dưới đây.



NÓI CHỮ

LÝ TOÉT. — Nhà tôi «tiền môn» còn dang chéo, chổc nữa có sang chơi đi thì di dẳng «hậu môn» nhé.

Lam thẻ nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo thuật và xem triết tự, tướng tay, tử vi, v.v. một cách rất dân dã nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng 0p.50 — 6 tháng 0p.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

NHỮNG CÁI KHÔNG THỂ TIN DƯỚC NHƯNG ĐÚNG SỰ THỰC

Odưới thành phố Hambourg Đức toàn là những sông đào. Số sông đào ấy dài tổng cộng lăm trăm cây số và hằng ngày thuyền bè lại đê tải hàng hóa.

Trong nước biển có hầu hết các hóa chất, nhưng lê cối nhiên là chất muối vẫn nhiều hơn cả.

Trong một cửa hàng ở Bangkok người ta có dùng một con khỉ để giữ «két». Công việc chính của nó là thu tiền đồng; nó bỏ tiền vào mồm khé nhấm sè biết ngay là thật hay giả, không nhầm bao giờ.

Ông Gancher ở Nurn-urc viết 2500 tiếng lên một tấm carte postale. Muốn đọc chữ ở đây có lẽ người ta phải dùng kính hiển vi.

Trong một nghĩa trang ở Hampslead (Anh), người ta thắt ghi lục trên tấm bia một ngôi mộ bằng chì gốc kỵ.

Hầu lược Francois de Payan đã mù mắt vì chiến tranh. Tay thế son đó ông đã trở nên một nhà chuyên môn dụng pháo dài, một nhà sử học và địa dư học nổi tiếng.

Đầu về mùa hạ, ở phía bắc Đại lô dương vẫn có nhiều những khối băng (Icebergs) trôi trên măt nước. Trong tháng juillet năm vừa qua, người ta báo tin có 700 khối ở miền ấy; song chưa bằng năm 1929, có tới 1350 khối.

Nếu tóc đàn bà là một cái vịnh dữ cho họ, thì thủ dân ở đảo Hachijo nước Nhật hẳn là đã được mân nguyện: tóc họ không những dài châm góit mà còn quết xuống đất chừng một thước.

Năm 1906, giáo sư Horn ở Mapich đã gửi được ảnh bằng điện linh

Thú cù cái vĩ đại ở đảo Saruka Jima (Nhật bản) nặng không dưới năm tấn.

Cô gái nhảc tí hon Nancy Darken lên 7 tuổi, giống chuỗi ngược (dầu xương đất, chán lên giời) để nhảc claque. Người ta chán miệng ván ngang lên trên không, vừa làm với chân cò.

(Robinson)

Trung-kỳ tới một vài nơi hoang địa của miền thượng-du xứ Bắc và miền bắc xứ Trung, song công quả chưa được là bao.

Mang so sánh với công cuộc di dân của chính-phủ Ý, ai không thể đừng được n้ำ lòng, thê mà tại Đại hội nghị kinh tế vừa qua, người ta đã bác bỏ dự án lập một quí di dân nhỏ của Chính-phủ.

Về việc di dân sang châu Phi — nếu có thực — người ta bàn tán rất xôn xao, mà còn tỏ vẻ chẳng được lạc quan nữa. Người ta bảo đến ngay ở Đông-dương công quí còn chẳng cảng đáng nỗi nữa là sang tận Phi-châu thì sự tồn phi hẵn phải gấp bội. Ngoài ra còn lo có điều trở ngại đối với thực dân, vì họ sẽ tưởng đi như thế... để không bao giờ trở lại nơi quê cha đất tờ.

Thiết tưởng người ta cứ khéo bị quan hão huyền thế, chứ biết đâu sẽ chẳng có một thế giới thần tiên thứ hai như ở Libye của Ý cho họ ở và tự khai khẩn lấy vườn ruộng cho mình. Khi ấy chắc họ sẽ sẵn lòng xóa trong trí nhớ cái chốn quê cha đất tờ thân yêu để vượt biển tới cái xứ da đen mọi rợ kia.

M.

MƯỜI SÀU chiếc tàu chở khách lớn, kèm bốn chiếc phà-ngư-lôi-ham, đã tải hai vạn dân quê Ý ở mấy tỉnh Gênes, Naples và Syracuse sang xứ Libye, một hoang địa ở Phi-châu. Thống chế Balbo, toàn quyền xứ Libye, đã lập bando định di dân ấy vào cuối tháng Décembre 1937. Tháng Mars 1938, thủ tướng Mussolini duyệt y bando và chương trình di dân của ông. Ngay sau khi được phép, ông bắt đầu khai thác, đào những giếng liên tiếp nhau, xây những làng, phá cỏ hoang hay bụi rậm.

Đến tháng Octobre vừa qua, trên

con đường dài 1400 cây số từ Tripoli đến Derna, mươi làng mới đã mọc lên trên những bãi cát xứ Tripolitaine và những đồi hoang xứ Cyrénique.

Tháng Novembre chính phủ chở hai vạn thực dân gồm một nghìn tám trăm gia đình sang Libye. Trước hết ở Tripoli người ta làm lễ rất long trọng trước tượng Mussolini. Rồi những xe vận tải thực dân và lương thực nối đuôi nhau đi thành một rầy dài có thống chế Balbo đi đầu.

Mỗi làng có một nhà thờ, một nhà công cộng, một sân vận động, một nhà chiếu hóng, một nhà phát thuốc có y sĩ và bà đỡ trong nom, một trại lính gác, một cái chợ và một hiệp xã bán thực phẩm giá rẻ hơn trong thương trường 30%.

Mỗi gia đình được ở một cái nhà kiều mới rất rộng, đằng sau sân có những nhà kho và nhà chứa đồ đạo v.v. và chung quanh co xây tường.

Trong mỗi nhà đã thu xếp sẵn sàng: trước hết, cái hình ảnh đáng tôn xứng của người Ý ngày nay: bức chân dung Thủ tướng; những đồ dùng cần dùng trong nhà: bàn ghế, giường tủ; những lương thực: bột mì, dầu, khoai tây, và những thực dung về bếp nước.

Thực dân bắt đầu giồng giọt ngay. Trong năm đầu, họ được Quỹ di dân cấp cho ăn. Mùa gặt tới nay sẽ tự ý bán hoa màu và có thể bắt đầu đóng tiền pien liêm để làm chủ ruộng đất của mình giồng gặt sau một hạn từ tám đến hai mươi năm.

(Match)

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 878

Lâu, Giang
Mắc lậu tim-la, hạ-cam, bất cứ nắng, nhẹ, mới hoặc đã lão, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khôi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống. Bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70, Hạ-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Hal-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

LƯƠM LẶT

Không-Tử và môn vận động

MỘT lần nữa giông vàng đã dừng đầu trong sự tiếc bù. Sau mực tần, sau thuốc súng, các ông Con Trời còn phát minh ra môn vận động nữa.

Vì người ta đã tìm thấy những tài liệu trước tiên của Tào nón về tất cả những môn vận động thân thể từ năm 551 trước Thiên chúa giáng sinh và là một phần chính trong đạo Khổng.

Tưởng đây là chỗ cẩn nhắc lại một lời dặn bất diệt của Khổng-phu-Tử :

« Hãy theo đạo ta... »

Tài liệu tìm được ấy không những chỉ có lời giáng nghĩa mà còn có kèm cả tranh vẽ vẫn tích hợp cho ngày nay.

(Junior)

Quần áo bằng sôra

BẠN có biết rằng ở Mỹ người ta dùng sôra, hay đúng hơn, chất caséine lấy ở sôra ra, trong nhiều kỹ nghệ?

Người ta làm khuy áo, chuỗi đeo cao (người ta chưa tìm được cách làm lưỡi dao), lược, bàn chải đánh răng, v. v...

Và ngày nay người ta còn dệt được sôra : những nhà máy sôra đã bắt đầu dệt thảm và bảng may quần áo.

Không biết một ngày kia người ta còn dệt sôra làm gì nữa? (Robinson)

Một người lá

DÂN SỰ & một làng nhỏ gần tỉnh thành Millan (Ý) vừa mới ăn mừng

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tám
và xin trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đông-dương 4\$20 2\$20

Pháp và

Thuộc địa 4.80 2.50

Ngoại quốc 8.50 4.80

Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiếu gửi về :

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Ghi nhận số 874

trăm tuổi một ông cụ thợ nhất trong làng rất vui vẻ ; cái tin ấy không lấy gì làm lạ lùng — dù từ trước đến nay làng ấy chưa có người nào thợ đến trăm tuổi — song có một điều khiến ta phải chú ý là tạo hóa đã ban cho ông già ấy một cái quả bất ngờ. Chỉnh hôm lễ thợ tròn tuổi, ông cụ thấy mọc thêm ba cái răng. Đồng thời những tóc bạc xâm mâu lại và chỉ trong có một đêm. Hiện nay ông cụ trở hẵn lại và lại muốn lấy vợ. Việc thừa hành cái ý định ấy không gặp điều gì cản trở khó khăn, trừ sự lúng túng trong việc lựa chọn : trên hai mươi cô gái àng đã bắn tin muôn lấy ông !

(Marianne)

Sáng chế ra bánh ngọt

NĂM 1435, hiệu bánh ngon nhất ở thành phố Dijon là của ông Anselme ở một phò nhỏ hẹp. Những ông hoàng giàu có ở quanh vùng đến mua bánh đều được cô Jeannette là con gái chủ hiệu ra tiếp. Người thợ làm bánh, Pierre Ripeaud yêu cô và cũng được cô yêu lại. Nhưng cả hai đều không dám nói lời với ông Anselme, vì khi ấy cửa hàng đang phát đạt và ông giao dà với những người giàu có, sang trọng.

Một hôm có một thương quan đặt nhiều bánh và lấy ngay buổi chiều. Đáng lẽ cho bơ vào bột thì Ripeaud lại cho nhầm mật. Chủ hiệu mắng mỏ anh rầm rĩ thì con gái nghe tiếng chay ra ném bánh, thấy ngọt miêng bén cho mang đến nhà vị thương quan. Ông Anselme định nịnh là sẽ phái quả ; song trái hẳn, ông lại được khen. Và từ đấy những khách hàng đặt bánh ngọt đóng như nem khiến ông trở nên giàu lớn. Bánh ngọt cũng ra đời từ đấy. Còn bác thợ vỗ tay kia thì chủ hiệu đã vui lòng gả cô Jeannette yêu quý cho.

(Marianne)

Một thiên đường

về bưu chính

TẤTCẢ những người tinh ở Nam Mỹ và rồi có lẽ ở khắp hoàn cầu muốn di sang ở xứ Venezuela. Từ nay trở đi, trong cõi đất thiêng đường ấy, những thư tình chỉ phải giao tem bằng nửa thư thường ! Ông Tổng trưởng bộ bưu chính đã ban bố đạo



SĨ DIỆN

— Cụ lỵ đi xe q.
L.T. (không tiền
nhưng cũng lấy sỹ
diện) — Thời đế
tôi đi thông thả
cho mát !

Thêm vào số tháng sinh (juillet là tháng thứ 7) : 1400 + 7 = 1407. Nhân với tròn : 1407 × 100 = 140.700. Rồi trừ tuổi đi : 140.700 - 29 = 140.671.

Bạn hỏi — người bạn đã nhờ viết — kết quả những phép tính trên ; chỉ biết một con số 140.671 để khiến bạn già quyết xong cái tính đó.

Không cho ai biết, bạn lấy con số 19.862 trừ với số trên, đối với những người sinh từ thế kỷ trước, và lấy số 19.962 để trừ đối với người sinh vào thế kỷ XXe.

Như trong thí dụ trên : 140.671 - 19.962 = 120.709, số này chia thành hàng hai con số, thành 12 - 07.09 hay 12 juillet 1909,

(Marianne)

M. dịch

CẨU Ô

Tìm việc làm

— Đoàn Ánh Sáng cần nhiều thu-ngân-encaisseur có chứng chỉ tốt, ký quỹ 20p.00 Trả tiền hoa hồng rất hậu.

Hỏi tại Đoàn sứ sở 28 phò Richard Hanoi.

— Cần một thầy giáo có bằng D. E. P. S. F. I, hoặc B. E, lương hậu,
Hỏi tại trường Kinh Lắc phò Nièn-hàng (Bắc Ninh).

— Trẻ tuổi đứng đắn đang học ban Tú Tài. Muốn tìm một chỗ để dạy tư cho tiện học thêm ở tại Hanoi. Xin hỏi M. Thịnh N 25 Ngõ Huyện voie 2.

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bả

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi
(đầu phò Hội-vă)
Tel. 242

LƯƠNG LỢI !

Nam-Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac — Hanoi
(trước cửa đèn Ngọc Sơn)

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó tính đến đâu cũng vừa ý.

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT LINH và HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

DUY thủng thỉnh di bước một, đê mặc gió thổi bay mái tóc ra dâng sau gáy và lồng vào tâm bồn những ý nghĩ mỉm man. Trái hẳn với mọi lần gặp sự buồn là chàng cố sức tránh, Duy đê từ tưởn di sâu vào nỗi ngạc nhiên đau đớn của chàng trước sự trái ngược của đời cực khổ bên trong và cảnh rực rõ bên ngoài. Duy nhớ lại mà so sánh với đời chàng trước đây, một đời mà mọi người đều trông thấy vẻ lộng lẫy hào nhoáng, nhưng chỉ riêng có Duy đã âm thầm nhìn rõ sự thực diệu dung, nỗi đau khổ không căn cứ xưa kia của chàng, Duy cảm thấy thầm thía hơn, khó thoát ra ngoài hơn là sự cực khổ về vật chất của gia đình người tá điền. Chàng tự nhủ thầm :

— Nếu chỉ có thể...

Và chợt nghĩ đến nét mặt tươi sáng của người đàn bà khi hai đứa con được chàng cho tiền, Duy vui mừng nói một mình : ! —

— Ta có thể làm cho người ta sung sướng hơn lên được.

Bất giác, chàng nhìn xuống chân dồi. Rải rác trong lũy tre liền tiếp nhau, những mái nhà tranh ẩn hiện, Duy nhìn không biết là bao nhiêu nứa. Những cuộc đời sống ở dưới những mái tranh màu xám ấy, chàng chắc chắn là cũng buồn tẻ, cơ cực như cuộc đời lam lũ Duy vừa mới trông thấy. Lòng chàng rung động một nỗi thương man mác buồn. Nhưng là một nỗi buồn Duy biết rõ căn nguyên, và chàng cảm thấy có đủ sức để đưa người và đưa mình thoát khỏi. Một ý muốn tha thiết làm chàng rao rực cả tâm hồn, ý muốn đem lại

cho hết các gia đình ẩn náu một đời tối tăm dưới những mái tranh kia, một đời đầy đủ, đầm ấm : chỉ có thể mới làm sáng tỏ được cái căn bản tốt còn nguyên vẹn trong lòng Duy, mới đem lại cho chàng những nỗi vui đã mất.

— Nhưng muốn thế thì làm gì bây giờ ?

Trước câu hỏi đột nhiên của

nhớ đến Thơ, đến sự săn sóc của cô con gái thơ ngày đối với người nghèo, và tự nhiên thấy một nỗi vui tràn ngập vào trong lòng. Kẽ bộ hành dã có bạn, một người bạn thân yêu, mới hiện ra cũng dã dû soi sáng con đường cần phải đi.

Duy lặng yên nghĩ đến hành vi của Thơ và trong tưởng tượng

cô con gái trong sạch bắng ngày đêm thuốc cho người ốm, nói đùa với trẻ con, giúp đỡ người già, lúc nào cũng ngoan ngoãn chăm chỉ và ngày thơ, chỗ nào cũng đem đến một chút ánh sáng, một ít an ủi, một nụ cười tươi vui. Duy nghĩ đến những nàng tiên đẹp và hiền từ — dã đẹp là phải hiền từ, — trong truyện thần tiên hoang đường chàng đọc hồi nhỏ, lòng nhẹ nhàng như chiếc lá thông gió đưa qua trước mặt, man mác một ý muốn xa xôi, ý muốn được bàn tay của nàng tiên đến mơn trớn, vỗ về, thúc giục.

I X

Qua trái đồi, Duy định rẽ vào đường làng trở về nhà, nhưng chàng bỗng đứng dừng lại, tim đập mạnh hơn. Thơ ở sau lũy tre bước ra, buya áo, nhẹ nhàng như ở trong giấc mộng một nụ cười còn nở trên cặp môi thắm.

— Anh Duy !

— Kia cô... Cô đi đâu đây ?

— Em vừa đến thăm bà cụ trẻ

Tiếng « em » Duy nghe êm dịu như một lời âu yếm. Chàng hỏi lại :

— Bà cụ trẻ !

— Cái bà cụ bán lạc rang cho chúng ta hồi còn bé ấy, anh quên rồi à ?

Cả một thời kỳ vắng bóng hiện ra trước mặt Duy, như một khung ánh sáng trong bóng tối. Duy nhớ lại, những buổi sớm lạnh lẽo mùa đông, chàng và Thơ cùng đi học, dừng chân lại trước quán bà cụ, và trong miệng còn như thơm cả mùi lạc nóng mới rang xong. Duy nhớ bà cụ được tin con di sang Pháp tòng chinh, Thơ và chàng đều



linh hồn, Duy hoang mang như người bộ hành đến trước một khu rừng rậm, đường lối chi chít không biết theo ngả nào để sang được phía bên kia. Chàng sực

chàng như cái bóng theo rôi dấu vết của người yêu trong công việc từ thiện một mình nàng lặng lẽ đâm dang. Mơ màng, Duy thấy hiện ra trước mắt hình ảnh một

« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style » (Mẫu áo MARIE là thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trung bày

ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bacc về thi áo đẹp ở Môi Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hué, Hadong.

Vây MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô :

Canh nhà thờ lớn MARIE 4, Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét

Si vous voulez
Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tel. N° 61

quán thấy bà cụ say mèm cạnh
chai rượu. Hai người say hãi quá
vội vàng cùng nhau vừa chạy
trốn vừa cười rúc rích. Chàng
quên bỗng bà cụ đi trong mười
máy năm cũng như quên hết cả
người khác, cả cậu bé Duy ngô
ngắn dùa nghịch với cô bé Thơ
sạch sẽ, cả đến cảnh tri chốn
quê hương, nay đột nhiên nhớ
đến từng tiêu tiết, nhớ rõ như
ngày hôm qua. Chàng cảm thấy
quang đời chàng tưởng là không
bao giờ thay đổi, không bao giờ
quên, quang đời truy lạc, lại
chính là quang đời chóng phai
nhất trong trí nhớ.

Duy vui vẻ hỏi dùa Thơ:

— Bà cụ đã hết say chưa?
Thơ hơi buông nét mặt:
— Chưa... em vừa phải mua
cho bà cụ một cút rượu đấy.
Rồi nàng kè cho Duy nghe tinh
cảnh đáng thương của bà cụ, con
chết, nhà nghèo, kiêm không đủ
ăn mà còn nghiện rượu.
— Bà cụ nghiện để quên đi đấy
anh à.

Duy nghĩ thầm: đấy là kết quả
của một đời cặm cụi làm ăn.
Nhưng tri chàng nghĩ đến tình
cảnh đáng buồn ấy một cách thờ
o, vì lúc ấy chàng mải nhìn ánh
mặt nô rộn trong mái tóc mây
của Thơ. Bao nhiêu ý nghĩ ngồn
ngang bỗng dừng biến đi mất
bết, chỉ còn lại trong lòng Duy
một tình cảm mãnh liệt và tươi
thắm. Chàng đầm đuổi nhìn bạn,
hai má hây hây đỏ dưới đôi mắt
trong lồng lánh, say sưa như
đang nhấp một cốc rượu mạnh.
Duy lúc đó muốn cho thi giờ
ngừng hẳn lại để chàng được mãi
mãi hưởng những giây phút êm
ái chàng đương sống.

Thấy Duy nhìn mình có ý khác,
Thơ e thẹn, má nóng bừng bừng,
nhưng nàng cảm thấy bỗng ở
dùi một sự êm đẹp nhẹ nhàng
dần dần dần chiếm lấy tâm hồn.
Nàng cúi xuống nhìn mũi giàn
nặng ẩn trên sỏi, tay mân mê vật
áo, lặng yên để cho Duy nhìn
mình.

Duy hồi hộp như sắp được
biểu một giây phút thần tiên,
chàng nghe thấy rõ tiếng trái
tim chàng rộn rập, khi chàng

nao nao trong lòng cái ý muốn
tha thiết nhẹ ôm lấy người yêu
và đặt lên vũng trán lấp lánh
ánh vàng một cái hôn nồng nàn
au yém.

Nhưng ý muốn ấy mạnh mẽ

nói:

— Cô Thơ...
Thơ ngược mắt lên nhìn, có vẻ
chờ đợi. Hai người như đã cùng
một ý, cùng hiểu lòng nhau, chỉ
một câu nói sẽ là đủ phá tan nốt



ha thiết quá, nên Duy không
còn đủ sức mà thi hành. Một
cái mãnh lực vô hình như
chôn chặt chân chàng xuống đất,
không nhúc lên được nữa. Duy
tự nhiên thấy mình trở nên dứt
dứt, e dè, không táo bạo sốt sắng
như những lần gặp gỡ tinh nhân.
Hình như riêng đối với Thơ, ở
trong người Duy vẫn có một
chàng say mê và trong sạch bấy
lâu ẩn náu một nơi đến bây giờ
mới xuất hiện với cái tính e lệ
của một thiếu niên rung động
lần đầu tiên vì tình ái.

Như trong giấc mộng, Duy sẽ

lần tơ mộng đang chia rẽ hai tâm
hồn. Nhưng Duy vẫn vờ nói tiếp:

— Trời hôm nay đẹp quá.
Thơ cũng như chợt tỉnh giấc
mộng đáp một cách vần vơ:

— Vâng, trời đẹp quá.

Ở trong thâm tâm, Duy cảm
thấy hơi hực tức với câu nói
không ăn nhập với ý định của
mình, cố vớt lại cái can đảm dã
mất:

— À...này cô có gặp bà cụ Trẻ
không?

Duy thở mạnh, biết thế là hết,
chàng không đủ can đảm để tỏ
tình yêu cho Thơ biết nữa. Và

chàng vẫn chờ nghe Thơ trả lời:

— Cô anh ạ.
Rồi hai người lại nhìn vào vòi.
Hai bóng lau mộc ở cạnh đường
gió thổi cũng tạt về một phía,
cong cong như hai cánh cung
giương mạnh. Ở dưới dõi, tiếng
người nói vang vẳng đưa lên, như
ở một xứ nào xa xôi cách biệt.

Thơ lấy tay vuốt mấy sợi tóc
gió tạt xuống trán, nói:

— Gió quá. Anh đưa em sang
nhà bác Tèo đi.

— Bác ấy là bác Tèo à.

Thơ ngạc nhiên nhìn Duy:

— Anh biết bác ấy.

Đây mỉm cười:

— Biết lắm chứ. Anh vừa ở
nhà bác ấy ra đây. Bác ấy đã cho
con ăn sữa rồi.

Rồi chàng tiếp luôn:

— Cô phúc tình của bác Tèo
chả cần đến nữa.

Thơ sung sướng — mỉm cười,
nhưng vội vàng nói lảng:

— Mai trời cũng nắng thế này
thì tốt quá. Nhà em còn phải gặt
nốt nǎm thửa ruộng ở cánh đồng
Ba Xứ, mà trời lại đồ mưa thì rầy.

Câu nói tự nhiên, Duy sung
sướng cho là một câu hẹn hò.
Chàng quay sang phía tây, chỉ
mấy khu ruộng lúa thẳm chạy
từ chân xuống đến thung lũng,
nói:

— Có phải ở chỗ gần suối kia
không, cô?

— Vâng, chính đấy. Ở đây
phải vòng ra đường cái, lội qua
suối mới đến nơi được.

— Ô thế à? Thích quá.

Một ý nghĩ vừa thoáng qua
trong trí Duy. Mai chàng sẽ gặp
Thơ ở một nơi vắng vẻ và thế
nào cũng sẽ lở cho Thơ biết lòng
mình. Chàng tự nhủ thầm.

— Lúc ấy sẽ liều.

Nhưng ý định chưa quyết.
Duy đã thấy cái tình rụt rè trở
lại ngăn cản. Tự nhiên, chàng
mong ngày hôm sau sẽ mưa to,
và cùng một lúc, cảm thấy sự vô
lý của điều ao ước.

Trên đỉnh núi lam xa, một
đám mây từ từ leo cao dần trên
nền trời sáng, Duy trông như
một sự mong ước đẹp đẽ nhưng
xa xôi không bao giờ tới được.

(Còn nữa) Hoàng-Đạo

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Son trăm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô. Sùa bằng máy điện và thuốc, hời tại

MY VIEN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sùa điện cho người đẹp hơn lìn: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp môi, thân thể son sán
đều đắn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ búp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...

Hat san

Cái thích Hoa kỳ

Thời Vụ số 92, trong mục « Trong và ngoài » :

Xưa nay nước Hoa Kỳ vẫn nổi tiếng là dân thường thích những cái vĩ đại dì thường. Cái gì của người Hoa Kỳ cũng to tát và kỳ khôi hơn người.

Biết đó thực không sai; cứ xem cái sốt tai nạn trong dịp Tết nguyên đán vừa rồi thì biết.

Người Hoa Kỳ, vĩ đại thì có vĩ đại, dì thường thì có dì thường, to tát và kỳ khôi thì cũng có to tát và kỳ khôi. Nhưng bảo: người Hoa Kỳ thích cái tai nạn thì có khi quá!

Đầu có nắp?

Việt Báo số 729, trong bài « Thủ bước giang hồ » :

Tôi đã nhận thấy cái thành thực và cái quả quyết trên mặt Chất khi Chất cất tiền vào túi và cất cẩn thận vào ốc.

Nhưng Chất làm thế nào mà « cất » cẩn thận vào ốc được?

Còn chậm!

Thời Vụ số 96, trong bài « Nỗi chiến tranh xảy ra ở Thái Bình Dương » :

Vì ta phải biết rằng những phi cơ chiến đấu ngày nay có thể di chuyển một giờ 4 500 cây số là thường...

Bốn nghìn năm trăm cây số là thường? Trời ơi! Lại chuyện « tầu bay » rồi!

Hai thực!

Việt Báo số 731, trong một bài quảng cáo thuốc :

Các bạn thèm tháo [nhiều khi phát rán] sức mình để đem được danh dự về cho mán áo. Nhưng rán quá sức là cái hại.

Phải! Vì « rán » quá sức thế nó cháy khét lẹt lên thì các nhà « thèm tháo » ấy còn nuốt làm sao được nữa!

Vì ở thuộc địa?

Việt Báo số 732, trong mục Hà-nam, bài « Vì tranh nhau chức Trưởng bá không được » :

...Trong 2 việc xảy ra tháng trước, tháng sau rất đột ngột, mà chính trong nhà ông không có làm ra một phản sự gì phạm vào việc quốc cấm cấm.

Làm việc phản sự cũng là một điều quốc cấm?

Văn chương rộng miệng

T. T. T. Năm số 16, trong bài « Một quan niệm hép hỏi về văn chương » :

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhón,
Người gầy hắc cân,
Người yếu phai
đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn
hoa cửa Nam
Pharmacie TIN
5-7, Place Negret — Hanoi
Téléphone : N 280



LVI

Trong việc nâng cao trình độ trí thức, bồi dưỡng tinh thần và phát huy bản ngã của người đọc, văn chương có thể giao lưu dễ dàng lại cho người ta một chút quyền lợi trong thực tế.

Giao lưu như mèo? Văn chương « lái hoa » giúp sức cho các cô gái « lái hoa » chưa chồng có khác!

Thính mui

Cũng số ấy, trong bài « Bệnh trắng » :

Rồi bỗng hồn tái sợ hãi lên, tôi buồn sợ những dáng không lên, không màu trắng nhuộm, mùi trắng thoảng...

Quái! Chẳng biết mài trắng thoảng nó thế nào mà họ cũng ngửi thấy? Tác giả có cái mũi tốt thật.

Lấy ở đâu?

Cũng số ấy, trong bài « Đan áo » :

Mỗi khi nàng ngang đầu, đổi mắt nhang kia gấp mắt ai là lòng người ấy phải nao nao. Người ta dùng chán rồi người ta mang đi biết bao nhiêu giấc chiêm bao!

Người ta dùng chán, rồi người ta mang đi nhưng « giấc chiêm bao ». Vì nàng đã cho người ta ngủ?

Thính tai

Cũng số ấy, trong bài « Người Nhật chiếu phim ánh đèn thử lòng dân Tàu » :

Thoạt đầu, khi chiếu phim ánh bức điện vẫn của Ông cùng chân dung Ông, các khán giả người Tàu nho nhao lên, người thì nghiên răng kẽm kẽm, người thì giậm chân thỉnh thỉnh, người thì la ó om sõm, người thì hút còi ỉn ỉn...

Thế mà giữa những tiếng hút còi inh ỏi, những tiếng la ó om sõm, những tiếng giậm chân thỉnh thỉnh, tác giả nghe thấy cả tiếng răng nghiến « kèn kẽm »?

Thế có tài không?

Tai nào?

T. B. T. Năm số 6529, trong bài « Bé ba thùy chiếc thiết giáp hạm Richelieu » :

Chiếc Richelieu có 2 cái đòn ở đầu mìn 6 ống cái đặt 4 tầu đại bác lớn hàng 380 ly.

Ý chàng 2 chiếc đòn này đè gầy cho nhân viên báo T.B. nghe với nhau bần thần!

Đi tới « Khỏa thân »

Cũng số ấy, trong mục Hà-nội, bài « Cảnh di chơi lần thứ 29 của đoàn Septos » :

Các bạn thèm tháo ai muốn dự cuộc di chơi này xin lại biển tên cùng hồi thề lệ và ách án mặc trong lúc di đường tại hội quán..

Bà coi « ăn mặc » là một cái ách thi cỏi luôn ra có được không?

HÀN DÂI SAN

Bồ cát

— Cái lộc bình này bên Tàu xưa hơn 2000 năm.

— Anh tưởng tôi là thằng ngốc. Bây giờ mới là năm 1939.

Nhờ chong chóng

Tâm đứng trên lầu với mẹ cầm cái chong chóng quay lít lýt làm thích lâm.

MẸ — Ở đây gió mál quá!

TÀM — Nhờ cái chong chóng của con đỡ!

Của cô Bảo Văn

Trong mỹ viện

KHÁCH — Bà dâng quăng cáo là có thể trả lại sắc đẹp cho chị em phụ nữ.

CHỦ — Vâng... thênhungh bà đánh mất ở đâu?

Tiên dược

— Nhà tôi hay buồn quá lhuốc thang mắng cũng không khỏi.

— Anh thử may cho chị ít áo dẹp xem!

Của T. S. V. P.

Xê con làm luân

Ở trường vè, Xê con gọi bố:

— Bố ơi, con châm lửa đốt gian nhà ngang nhé?

XÃ XÈ — ???

— Đè con làm bài luận « là cảnh chagy nhà » thầy giáo vừa ra, bố à

Của Nguyễn Minh Lộc

Mấy mùa

THÀY — Tư, mỗi năm có mấy mùa?

TU — Thưa thầy có nhiều mùa lắm ạ, không biết kể bao giờ cho hết được. Nào mùa mít, mùa bưởi, mùa hồng, mùa na, mùa cam, mùa quis, mùa nhãn, mùa lê, mùa mưa, mùa nắng...

Nói chúa

Lý Toét ra tinh vào hiệu tây đèn.

— Chú làm ơn bán cho tôi 30 thước vải tây đèn... à quên vải tág thám.

Ngó ngắn

— Mày có mấy anh hổ Phương?

— Tao có một anh thôi.

— Thế sao em gái mày nó bảo là nó có hai anh kia mà?

VÔ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Negrer,
Bờ - hờ - HANOI

Những ngày vui của ông nghị già Lai-van-Trung

Hay là một cuộc Chợ phiên không tiền khoáng hậu

NGƯỜI TÀ còn đang khiếp sợ những ngày vui do hội Uân Hoa tổ chức ở bến Hàng Da, thì ở Thái Bình, nhân dịp mời ông Thống-sir về gần mè day, ông nghị già Lai-van-Trung cũng đứng lên tổ chức một cuộc chợ phiên ở Niêm-Hạ, để cạnh tranh với ông Phạm-Tá. Ý chừng ông nghị già nghĩ có cù Thống mà không có chợ phiên thì bất thành lẽ, nên ông không ngại tốn, bỏ ra bạc vạn để tổ chức một tuần



lễ vui cho cụ Thống và thiên hạ đến coi chơi. Ông Lai-van-Trung lại có nhã ý không lấy tiền vào cửa để dân nghèo được tự do đến xem. Không những thế, dân quê vào chợ phiên không có tiền cũng được ném đủ mọi mồi của chợ phiên như quay sô, ném vòng, xem đánh bốc, nghe hát tuồng. Chỉ cần thiếu phong bao cho những người đến xem thì thành một đám «hiếu» lầu đặc.

Dù sao, ta cũng phải khen ông Lai-van-Trung ở chỗ hào phóng đó và dành cho ông ta đứng trên ông Phạm Tá một bực về cách tổ chức những ngày vui.

Đều đáng tiếc nhất là ông Chatel đã hẹn về, rồi sau bị xô mũi không về được nên cuộc chợ phiên Niêm Hạ cũng dởm bớt phần long trọng. Tuy vậy thiên hạ kéo nhau đến xem rất đông, không lúc nào ngồi. Nghị cũng phải. Tôi ghi Xem không mất tiền, may ra có câu được chai Phông-teo, thì về nhà còn khà khuet chán. Một ông trong ban tổ chức cho chúng tôi biết từ hôm mở chợ phiên đã phát hết năm bom rượu Nam-hương, ấy là chưa kể sà phỏng, thuốc lá, thuốc lá, vân vân... Ông nói xong đợi tôi ngạc nhiên và thán phục, nhưng tôi lại lạnh lùng trả lời: « Sà phỏng, thuốc lá, thuốc lá, thì tôi không biết, chứ rượu Phông-teo thì nhà họ Lai thiếu gì ! Chẳng qua cây nhà lá vườn. »

Ông đeo băng đô chán đời, bỏ tôi đi mất.

Chợ phiên bày ở một khu đất trước cửa từ đường nhà họ Lai. Cố rất nhiều gian hàng, có cao lầu, có cò quay, có chiếu bóng giữa trời,

và có chỗ này giống các chợ phiên nhất là dù mặt các hiệu thuốc lậu về quảng cáo. Hai chiếc máy điện thay phiên nhau chạy để lấy điện thắp ban đêm và chớp bóng cho dân quê đến chợ phiên xem. Tôi đến vào xem chợ phiên Niêm-Hạ ta có thể tưởng tượng lạc vào một làng cực kỳ văn minh bên Âu, Mỹ.

Trời ơi ! Nếu tôi là ông Lebrun thi mỗi tháng tôi cho ông Lai-van-Trung một cái mè day. Để cho ông ta quanh năm ngày tháng, lúc nào cũng tổ chức chợ phiên và dân quê An-nam quanh năm ngày tháng được hưởng những thú vui của chợ phiên được cõm no rượu say và quên hết những nỗi đau đớn, lo sọ.

Cái dinh của những ngày vui Lai-van-Trung không phải ở cuộc đấu khúc côn cầu phụ nữ, hay múa xòe với những cô gái thô, mà chính ở đám rước gia tiên, với hàng trăm cái lọng nghênh ngang ở các phố Thái-Binh.

Đám rước tổ chức rất khéo. Khéo hơn những đám rước quảng cáo của bác phó ruộm Phạm-Tá nhiều. Đầu, cổ nhiều là cờ quạt, lô bô, bát âm, trống cồng rùng. Rồi đến kiệu những bài vị gia tiên, ông bà ông vải. Sau kiệu đến một cái xe « Coach Primaquatre », kiệu tối tăm, trên xe có hai anh em ông Nghị già ngồi chêm chệ. Đì chung quanh ô tô là bốn tên dân mặc áo nâu đỏ cầm bốn cái lọng chạy theo.

Tôi còn nhớ cách đây lối 12, 13 năm chí đó, tôi đã được trông thấy Đức Bảo-Đại, hồi ấy còn là Hoàng tử Vịnh-Thụy, đi xe đạp trong sân cung An-Binh, sau lưng có hai chú lính Thi vê cầm quạt lồng chạy



theo. Bấy giờ lại được xem hai anh em cụ lớn Lai ngồi ô tô che long, âu cũng là những kỳ quan của vũ trụ...

Có người tò mò hỏi: họ Lai huôn long hay sao mà lâm long thế ?

Liên có một người khác, ra dáng thành thạo trả lời ngay: họ Lai không buôn long nhưng ai cũng có

TRANH PHỤ BẢN và

TRANH BÌA

của NGÀY NAY

SỐ MÙA XUÂN

1939

• **B**ức tranh « Xuân tươi » mà Ngày Nay sẽ hiến các bạn đọc báo, do họa sĩ Tô ngọc Vân vẽ, là một tác phẩm có giá trị vô song. Theo dự định của chúng tôi, tranh phụ bản sẽ in theo lối thạch bản. Nhưng dù tình xảo, và do một nhà in thiện nghệ thực hành, lối thạch bản mà chúng tôi đã dùng in được hoàn toàn bức tranh năm vừa qua, đến lần này không thể nào đạt được hết tính thẩm mỹ của tác phẩm mới.

• **V**i thế, không quản tốn kém (tiền in gấp đôi năm ngoái) chúng tôi nhất định cho in tranh phụ bản theo lối offset, và giao cho nhà Viễn-Đông Án đường (Imprimerie d'Extrême Orient). Một ban thư riêng đã làm việc dưới cách chỉ dẫn khe khắt của một ăn công người Pháp, một nghệ sĩ thành thạo về lối này. Bức tranh in bởi vậy sẽ giữ được nguyên từng nét mềm mại của tranh vẽ, và ghi chép hết sức đúng các màu rực rỡ và nhịp nhàng. Các bạn có thể chắc chắn rằng tranh các bạn treo trong nhà có giá trị, mỹ thuật không kém gì nguyên tác.

• **C**ũng như tranh phụ bản, tranh bìa của NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN cũng do nhà Viễn Đông in và cũng theo phương pháp chu đáo hoàn thiện như thế. Nét vẽ ngộ nghĩnh và ngang tàng của họa sĩ Nguyễn già Trí hòa hợp được vẻ đẹp của hình sá: với ý vị của sự khôi hài. Trong phòng khách giữa cảnh bài trí tươi thắm của ngày xuân, tập báo Ngày Nay với bức tranh bìa số Mùa Xuân sẽ là một điểm mỹ thuật tươi cười và lịch sự.

phẩm hàm cả. Chả thế mà đứa trẻ lên ba cũng là ông Cửu !

Vì vậy ở đám rước, sau ô tô che long, người ta còn thấy vô số đàn ông, đàn bà đi xe tay, mỗi người có một cái long che. Thực là một đám rước long nếu không phải là một đám rước lợ.

Hôm ông Lotzer, đại diện ông Châtel về gần mè day cho ông Lai-van-Trung, một cậu học sinh ăn mặc chải chuốt đứng đọc chúc từ thay cho ông Lai. Người ta bảo cậu ta là cháu ông Nghị và sắp đỗ cử nhân luật. Tôi nghĩ cứ nhân cỗ nhiếc quái gì mà đọc ba chữ « vis à vis » thành ra vit già vit, khiến mấy anh tây hóm hỉnh đứng cạnh bưng miệng lại cười khúc khích. Rõ thực được ăn được nói. Chả biết mấy anh tây ấy có gõi ghém gì mang về không ?

Người ta còn nói lúc vào dinh ông tổng đốc Nguyễn bà Tiệp để linh sắc cho ông bà ông vải, ông Lai-van-Trung sụp xuống đất lạy hai lạy. Có thực như thế không ? Vâ có thể như thế được không ?

Ông Lai-van-Trung không sợ phạm tội khi quan sao ? Đức Bảo-Đại đã bỏ lạy từ lâu rồi kia mà !

Và cũng vì thế, dù ông có tổ chức mấy cuộc chợ phiên không lấy tiền để dân nghèo vào xem, tôi cũng không thể tha thứ ông được. Thủ thứ ông tức là cứ để ông lạy tròn cung mây, bà ai cũng lạy, mất cả thê thống nước Đại Nam. Chả gi ông cũng là một ông Hướng Lô có bằng sắc của vua ban hẫu hối chử hèn kém gì cho cam. Mà lại có cỗ mè day đồ nưa, mới chết chử !

VĂN BÌNH

THI SĨ TÂN-ĐÀ

binh văn và tờ bày tâm sự

TÂN-ĐÀ lốc cốc từ về Thái bình. Đề xem số cho ông Nghị già họ Lại liệu có mời nỗi ông Thống sứ Chatel, nếu ông tổ chức một cuộc chợ phiên thứ hai ở Niềm Hạ, và ông Đào thiện Luận, chánh Đại lý chỉ hối Phật giáo Thái bình liệu có làm tiền nỗi thập phương để xây nốt ngôi chùa đồ sộ ở Làng Kỳ Bá không?

Nhân dịp ấy, hội Trí thè dục đã tổ chức một buổi tiếp rước Tân Đà tại hội quán. Cố nhiên là tiếp, rước Tân Đà thi sĩ chứ không phải tiếp rước Tân Đà lốc cốc từ. Và cái định của buổi tiếp trước ấy là một vò Mai-quế-lộ, một đĩa lớn thịt bò tái và một bát tương gừng dầy. Ngót một trăm hội viên biện tên dự tiệc. Kè ra cũng khá đầy chừ. Hội viên Trí thè dục Thái Bình chưa đến nỗi chỉ biết cầm đầu đánh tôm. Còn có người biết thức văn chương, yêu chuông thi sĩ, các bạn làng văn hẳn chưa đến nỗi thất vọng và bi quan...

Trước khi vào tiệc, ông Phạmphan Côn, bộ trưởng hội Trí thè dục, đứng lên nói về ý nghĩa buổi tiếp rước nhà thi sĩ. Tiếp rước đây không phải như tiếp rước ông Toàn quyền, ông Thống sứ, hay một vị thượng quan nào, mà là tiếp rước một nhà văn suốt đời gặp bước điệu linh, bụng bao giờ cũng giữ được tấm lòng trong sạch. Những ban tôi đây đều vì tấm lòng quý mến thi sĩ mà đến chứ không phải vì bó buộc hay vì một thứ xã giao phủ phiếm.

Tân Đà thi sĩ trả lời. Thi sĩ nói bằng một giọng run rẩy. Chắc vì cảm động chư chưa phải vì say. Thi sĩ cảm ơn chúng tất cả các anh em và hứa khi về Hanoi sẽ có một bài thơ tạ lại tấm lòng tốt của anh em tỉnh Thái.

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiêu di chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thi không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở tráu bê. Phận làm dân ông cũng đáng tim cách nào cho vợ đẻ đỡ chát khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DƯƠNG THAI hiệu NHÀNH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đẻ mau lâm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quái quọc,

Rượu được vài tuần, đỉnh trầm nghi ngút, tiếng đào nương thánh thót ngâm những bài tuyệt tác của thi sĩ, lòng thơ của mọi người như đã ngày ngất và man mác. Mai-quế-lộ, thịt bò tái, lòng lợn giúp sức vào, làm cho ai cũng tưởng mình là thi sĩ. Người thành thi sĩ trước nhất là ông Phan-gia-Hội, đại hội nghị kinh tế và lý tài. Ông cố len đến cạnh Tân Đà, đưa mừng Tân Đà bốn câu. Tuy mấy câu thơ vận khôn... sở một chút hay không có chút vận nào, cũng xin chiều lòng tác giả dăng dưới đây để ai nấy đều được thưởng thức một bài thơ kinh tế và lý tài trứa phần trăm.

Bấy lâu mới được một ngày, Dung nhan chẳng khác, tình thân vẫn y.

Đường trần đi lại còn nhiều, Bề đồng cỏ rộng non doai cảng cao.

Kè ra thi bốn câu thơ bút ở miệng một anh lý toét say bí tỉ cũng tam tạm được. Nhưng nó lại ở ngoài bút ông Phan-gia-Hội, đại hội nghị kinh tế và lý tài, trong lúc ông còn dù trí khôn minh mẫn mới chết chử!

Tiệc rượu tan. Đến cuộc bình văn. Thi sĩ nhấp giọng một cốc Mai quế lộ, rồi cất cao giọng ngâm. Thi sĩ đọc lại bài «Lên hầu giời» mà thi sĩ cho là ngông và khoái trá nhất. Đọc tới chỗ «Giời lại phê cho: văn thật tuyệt», thi sĩ đặc ý cười thật to, cười lán lóc, vứt cả khăn xuống đất. Khi Thi sĩ nhắc đến lục được gặp tiên, cầm tay tiên và nghe tiên vỗ tay, thi sĩ như cảm động, nhớ nhung, đôi mắt long lanh, tình tứ vô hạn....

Một ông bạn ngồi cạnh Thi sĩ trông có vẻ quan trọng, mỗi lúc thấy Thi sĩ là cười, túy lúy, lại nhắc Thi sĩ cần phải dữ vẻ đúng đắn nghiêm trang. Cũng may Thi sĩ đã đến lúc tít cung thang, nên



lời khuyên của ông bạn Bang-Bạnh cũng thành vô ích.

Lúc bình văn, Thi sĩ ngồi cạnh ông Nghị Sóc-Đĩa. Thành thử những lúc cao hứng, Thi sĩ quay lại hỏi ông Nghị: «Có phải không ngài?», ông Nghị có vẻ ngạc nhiên như Xá mất mảng. Giá Thi sĩ bảo ông ta: «Thưa chán năm mươi đồng!» có phải ông ta tươi tính ngay lại và trả lời một cách mau lẹ không?

Đã đến bình Mai-quế-lộ thứ ba, và quả cam không biết thứ bao nhiêu. Đồng hồ thẳng thỉnh diêm ba tiếng. Giờ tâm sự. Lúc ấy chỉ còn vài bạn trẻ ở lại thù tiếp thi sĩ. Lấy tư cách nhà báo tôi phỏng vấn thi sĩ.

— Thi sĩ cho chúng tôi biết sau khi làm thầy tướng số, thi sĩ có viết văn nữa không?

— Có chứ! Xin anh em biết cho rằng nghề tướng số chỉ là một nghề phù tạp, kiếm cơm, kiếm rượu mà thôi. Nhưng lúc đắt hàng như lúc này thi sĩ làm thơ, làm văn trên ô-tô, trên xe lửa. Xuống đến đất, lại lấy sổ tướng. Nhưng thực ra, chỉ nguyện của tôi còn ở trên cả sự làm văn nữa.

— Xin Thi sĩ cho biết qua cái chí nguyện to tát ấy.

Nhập thêm một cốc Mai-quế-lộ, Thi sĩ tránh trọng nói:

— Phải! Tôi còn muốn làm chính trị, và sẽ làm chính trị, nếu giờ đẻ cho sống. Nhưng trước khi làm chính trị, tôi cần

phải đi du lịch hoàn cầu để xét xem chế độ nào thích hợp với văn hóa, với tính tình người mình dã. Vì vậy tôi đang lồ chúc một Đoàn Du Lịch, lấy tên là «Hồng-Bàng dân tộc Tân-Đà du lịch đoàn». Trong đoàn ấy, chỉ chọn lấy mười người thôi. Mười người thật xuất sắc về mọi phương diện, trong đó phải có đủ ca thay thuốc, võ sĩ, văn sĩ, kịch sĩ, thợ thuyền, di dân đầu làm láy mà ăn, và đi toàn bằng tàu bay cả...

— Hình như Thi Sĩ quên mất phi hành gia thì phải?

— Có chứ; Phải có hai phi hành gia ngay trong bọn mình, để nhỡ một người say rượu, hay nhức đầu xổ mũi, đã có người thứ hai thay ngay. Nhưng theo ý tôi thì cần nhất là võ sĩ. Võ sĩ cũng phải có hai: một chánh du côn, một phó du côn tuyệt buồng. Đến đâu, có người sinh sự là ta giờ vỗ choang liền, để cho ngoại quốc biết dân Việt-Nam không phải là hèn kém gì...

Tôi tiếp lời thi sĩ, nói:

— Và có ai hỏi: bên quý quốc được bao nhiêu người dũng cảm như thế này, ta sẽ vénh râu (lúc ấy phải để râu mới được) trả lời họ: «Chả nói giấu gì các ngài, ở tệ bang những hạng như chúng tôi là những đồ bọ, tép ranh. Còn những hạng anh hùng cái thể thi đếm không hết... Đề cho thiên hạ «lác mắt» choi...

Câu nói rõ như gãi vào chỗ ngứa Thi Sĩ. Thi sĩ liền vỗ vai tôi luôn một chap không biết bao nhiêu cái, rồi tươi cười bảo:

— Chính thể đấy. Thực là đại tri âm mới hiểu nhau đến thế. Vậy bác vui lòng nhận hộ tôi chúc Chánh du côn trong đoàn du lịch, ngay từ bây giờ nhé...

Kè ra tôi cũng muốn nhận làm, nhưng nhận chúc Chánh du côn khì nguy hiểm một chút. Tuy vậy tôi cũng chiêu lòng thi sĩ nhận cái chúc trách nặng nề ấy.

Từ lúc nhận chúc đến lúc bước chân lên tàu bay đi du lịch với thi sĩ tôi còn dù thi giờ học mấy bài võ lầu để đảm nhận chúc Chánh du côn của «Hồng-Bàng dân tộc Tân-Đà du lịch đoàn».

VĂN-BÌNH

Thuốc này hay lạ lung lanh, cho đến đẻ con so đứa bé lớn sinh cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu món thuốc hiệu NHÀNH MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo nói dối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể đứng vững được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vì uống nó khi sinh đẻ là thường và không ai ngờ được có một món thuốc hiệu nghiêm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p.00.

Tổng phát hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - DỨC

11. RUE DES CAISSES - HANOI

cầu đề xét
hợp với
inh người
tò chúc
lấy tên là
Tân-Dà đ
án ấy, chí
hồi. Mười
về mọi
ó phải có
i, vẫn sì,
dến đâu
oàn bắng
quên mất

Tóm tắt những kỳ trước

Lê Phong nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam-sơn báo trước sẽ xảy ra một vụ án mạng ở số cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ án mạng và Lê Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Đúng giờ hẹn trong thư, một người dân ông bị chết và điện ngay về cửa nhà Phong; người ấy là Nguyễn Bông, một trong ba đồng viên trọng yếu của đảng Tam-sơn, bị đánh trai bỏ vì phản đảng.

Đúng giờ số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê Phong dọa bắn Phong và đe dọa theo chúng nhưng Phong chưa.

"Phong hẹn với Mai Hương đến chiều sẽ bắt được cả bọn Tam-sơn... nếu chàng không bị giết. Chàng dự cho người của bọn Tam-Sơn đi theo, nói gióng đi bao sởItem-phong nhưng trái lại chàng quay trở về..."

VII

HONG theo hút người là mặt qua hai phố. Hắn ngồi trên chiếc xe tay chạy dắt trước con anh đi xe đạp cách hai chục bước sau. Không một lần người lá mặt quay đầu lại nên anh không phải để phòng. Vả lại, trong bộ quần áo mới đổi lần thứ hai, dù anh có bị bắn trúng thấy cũng không sợ hãi nhận ra được: trong trí tưởng tượng của hắn, Lê Phong đã ra khỏi hàng cà phê Joseph từ lúc nay và đã đến sở mật thám. Một vẻ mặt của hắn lúc tròng thấy người bạn của anh đi xuống, và sự hấp tấp của hắn lùn gọi xe, dù tố cho Lê Phong biết hắn đã mắc lừa.

Qua hàng Bồ, qua hàng Buồm. Đến Mã Mây, Phong bóp phanh cho xe đạp chậm lại, và, hoang phi một cách ngoa ngoắt, anh lại vứt giỏ nứa điếu thuốc lá đương hít dở xuống về đường, sau khi đã chậm một điếu mới. Đó là điếu thuốc thứ sáu kể từ lúc anh ở hàng cà phê ra.

Gần hết phố Mã Mây, người lá mặt xuống xe và rẽ vào một cái ngõ hẻm bên tay phải. Phong tức khắc đến đó, gọi một đứa bé bán lạc đến gần bảo:

— Bé con, mày có bao nhiêu lạc? Đứa bé chưa hiểu, anh hỏi nữa:

— Bán hết lạc trong hộp này thi được mấy hào?

— Ông hỏi làm gì?

— Tao hỏi đê mua.

Đứa bé ngạc nhiên:

— Ông mua cǎ à?

— Ủ. Nói mau lén, bao nhiêu?

— Nhưng mà...

— Chắc! Nhưng cái gì? Bao nhiêu, cứ nói đi. Năm hào? Sáu hào?

Được không?

Đứa bé nói liều:

— Sáu hào!

— Đâu, tao cho mày cǎ một đồng.

Nhưng mày phải nghe tao dặn. Đúng đi bán lạc nứa, đứng yên đây, coi cái xe đạp này cho tao...

Hết có những người đi đến đây, ra ý tim tôi thì mày cầm mâu thuốc lá này hút. Nhưng cùi đê tắt, đừng châm. Hiểu chưa?

Đứa bé còn ngạc nhiên chưa hiểu ra sao thì tờ giấy bạc một đồng anh nhét vào tay nó liền làm cho hiểu.

Không mất một giây, Phong vào

trong ngõ hẻm.

Đó là thử ngõ hẹp và bài, hai

bèn trường ép lại và như chạm trời.

Vào được độ ba chục thước thì

anh không kịp có thời giờ kiểm soát. Một sự gì vĩ đại sắp xảy đến. Một cảnh tượng quái lạ? Một tai nạn hiềm nghèo?

Linh giác Phong bị kích động xôn xao lên. Đó là những điều bí nhiệm mà Phong thường thấy nhiều lần, mỗi khi anh xông pha tới chỗ nguy hiểm.

Phong xem đồng hồ tay. Đúng hai phút đã qua sau những tiếng gõ cửa lúc nay. Phong đang lấy lầm lị thi những tiếng gõ lại nhắc lại theo nguyên những dấu hiệu vừa rồi.

Chúng nó cần thận thực!

Phong vừa nghĩ thế thì nghe có tiếng then mở. Lòng anh hồi hộp, quả tim đập mau lén. Tiếng then gõ lách cách động trong sự im lặng âm u tối tăm.. Phong tim được một tí dụ văn chương: « then chốt của sự bí mật bắt đầu mở ».

VIII

Sau khi người lá mặt vào trong cồng, và sau khi cồng đã đóng lại, sự yên tĩnh có một nghĩa khác đối với Lê Phong. Trong trí anh, anh đoán từng bước chân đi của người anh theo dò, và những trường hợp có thể xảy ra ít lâu nữa.

Bốn giờ kém hai phút.

Phong nghĩ đến ba việc — ba doan trong kế hoạch của anh.

— Phải quả quyết ngay! Phong tự

ra cho mình cái lệnh gọn gàng đó.

Anh bước lên những bước thứ nhất về phía cồng — những bước quan trọng! — và hứa sẽ dành nhiều sự kinh ngạc cho bọn Tam-Sơn.

Phong mỉm cười một cách dị kỳ. Một nụ cười nhạt nhẽo, lạnh lùng, và hết sức ghê gớm. Giữa những cảm tưởng hồi hộp. Phong có một sự tự tin rất vững chãi. Anh biết rất chắc chắn rằng anh sẽ thành công.

Phong bước được qua nửa đường rồi. Anh tiến thêm mươi bước nữa. Bỗng — cách một tiếng — then cồng vừa động bởi một cái tay vô hình. Không mất một giây, Phong chạy vội lên. Tiếng chân êm như những bước nhung của con mèn. Anh vừa kịp nép mình vào chỗ khuất, bên cạnh cồng và ở cuối ngõ, ăn mặc hàng lím, lách mình ở trong cồng đi ra. Theo sau hắn, một người nứa, to béo và nặng nề, hai nắm tay hô pháp nung núc những mõ. Một câu chuyện rất nhanh lén tiếng ở hai cái miệng với nhau:

— Mười lăm phút đấy.

— Được.

— Đì lối ngách Khẩu hiệu: Phim hay l'm, thế nào cũng di xem.

— Phim hay l'am, thế nào cũng xem. Còn gì nứa không?

— Không.

— Ai xúi Đông Thành?

— Bằng. Thời đi di. Trời đẹp nhỉ.

— Trời đẹp nhỉ.

Câu sau cùng, Phong hiểu là một tiếng chào. Anh cũng nghĩ thầm: Trời đẹp không biết chừng nào, còn cái phim thì hay đến tội bức.

Mọi việc xảy ra đều như chiều ý Lê Phong. Người thấp bé đi khỏi rồi — hắn đi ra lối ngõ Mã Mây — Phong thấy người to béo còn đứng



ĐÒN HEN

TRUYỀN TRINH THÁM của THẾ LƯ

có một đường rộng rẽ ngang. Phong ngạc nhiên vì còn thấy một dãy nhà thấp ở đó Hai, ba cái xe bò cảng chồng ngược như những súng chĩa bắn tàu bay. Qua dãy nhà cửa đóng im lìm, Phong đến một chỗ đường ngách nứa, và trước khi rẽ, anh đưa đầu nhìn qua chỗ khuất để xem tình hình. Người lá mặt với vã đi, chân bước quen trên mặt đường gạch gồ ghề và đầy những vũng nước.

Hắn đứng lại trước một cái cửa gỗ — một thứ cổng hậu đơn độc ở cuối bức tường dài đèn cầu những rêu.

Phong hết sức giữ gìn để khỏi lộ. Anh chỉ dùng một mắt nghé qua chỗ vách vỡ, cũng đủ để xét cùi của người kia. Phong nghĩ thầm:

— São huyết của chúng đây rồi!

Hừ, mình không ngờ câu chuyện lại giản dị thế. Cả một dãy tò chúc

chu đáo, xuất quí nhập thần, thế mà rút cục lại để cho Lê Phong lừa được. Hai đứa rinh Lê Phong đều mắc mưu Lê Phong: đứa phó Huế biết Lê Phong sẽ cải trang, đứa thứ hai đi theo người cải trang; kết quả rất thản tinh, Lê Phong biết được chỗ mà chúng muốn hết sức giấu...

Phong mỉm cười :

— Ở đời chỉ cần nghĩ nhanh một chút... nghĩ nhanh và làm nhanh...

Phong lẳng tai. Người lá mặt dãy kia, sau khi nghe ngóng một hồi, đã bắt đầu lên tiếng báo hiệu. Nghĩa là gõ cửa. Phong đếm và hết sức nhớ lúy từng tiếng gõ: ba tiếng chậm hai tiếng mau, rồi một lát ngắn năm tiếng vừa nhanh vừa mạnh

Rồi yên lặng

Người lá mặt của Phong trông có vẻ quan trọng khác thường.

Trí Phong bỗng nảy ra nhiều ý nghĩ kỳ ảo cũng khác thường mà

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,

Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.

Nhiều kiểu rất thanh nhã.

Giá hả hơn các nơi.



Ô xa xin viết thơ về lấy giá.

lại, viết bút hoá trên mặt công. Anh đợi cho hẳn xong việc, sắp sửa trở vào, thì kêu lên một tiếng :

— Ủi đã !

Và lão đảo ngã gục xuống lối đi. Người to béo mở to mắt nhìn rồi lại gần cái xuống xem, cố tìm hiểu xem đứa nào là đứa này mà lại lẩn vào đây đè ngã. Phong không dè hán nghĩ kỹ Xuất kỳ bất ý, anh đứng thẳng dậy cùng với sáu mươi nhăm cầu nũng trong hai nắm tay. Phong tính nhầm một vài phút những bước mình sẽ tiến. Rồi, sau một cái nhéch mép có rất nhiều ý nghĩa, Phong bước vào căn nhà đầu tiên.

Toàn một thứ bóng tối mù mờ.

Một vài chút sáng buông rầu chậm chạp néo vào từ cái cửa bên kia, và, ở phía trong, từ một vài khe cửa sò nứt. Qua một sân nứa, cung hoang vắng như sân trước,

rồi lại qua một gian nhà tối nứa

— Anh chịu khó nằm đây nhé. Chỗ này không được thơm tho lâm, nhưng không hè gì. Ngủ độ một vài giờ chỗ này cũng đỡ mệt.

Phong nhìn hơi thở trên cái bụng phong phi :

— Thở đều, ngủ ngon giấc. Nhưng muốn cho anh không bị những tiếng động quấy rối, tôi xin biểu anh vì thuốc này.

Phong rút khăn tay, lấy một lọ thuốc mê anh đem theo phòng những trường hợp này, nhỏ vào đó bốn, năm giọt và cẩn thận đậy lên mặt người bất tỉnh.

Phong vừa xua tay vừa nói :

— Ba giờ nữa ngài cũng còn giấc. Bí nhân tha hồ thế chân ngài.

Rồi anh đi lại trước còng, đọc hàng chữ phán viết lên đó, mím cười nứa, rồi ung dung đẩy công bước vào.

Đưa mắt một lượt, Phong biếu rằng có toàn quyền ở chỗ này — không thì ít ra cũng có toàn quyền trong một khoảng nhỏ. Người to béo ấy là một tên gác công sau của bọn gia phả. Một tờ nhật báo gấp tư, một ấm nước con và một vài mẩu thuốc lá trên mặt đất ẩm, bên cái ghế gỗ. Bằng ánh thử ló ra người đàn ông giữ chức phận đã lâu lâm và còn phải ngồi ở đó lâu hơn. Trước khi dò xét bên trong, anh bầy cài then lại, đứng một chỗ khuất để nghe ngóng tình hình.

Một sự yên lặng lạnh lùng vẫn âm dày một cảnh hồn đón. Chỗ Phong đứng là một cái bếp lâu không có lửa. Mạng nhện nặng những bụi chảng chịt ở những bụi đèn ngòm. Trước bếp là một cái sân gạch xanh lè những rêu.

Phong đến bên một cái thang gạch dẫn lên một tầng nhà điêu tàn.

— Lên !

Phong thầm giục mình thế.

Rồi anh tự vàng lênh.

Anh tới một căn gác tối hết sức, và rất hẹp. Có lẽ đó là một lối đi. Nghè ngóng một lúc lâu, Phong thấy như có tiếng sỉ sả, không rõ ở gần hay xa. Anh đóng đèn, đưa tay sờ lỗ, đẽ men về phía có những tiếng « khà nghì » đó.

Một ánh đèn sáng mờ mờ đưa ra

một lối rẽ. Đó là thứ cửa ngách dẫn tới những căn phòng có đèn.

Phong dè giũi đến bên.

Anh đưa đầu nhìn vào. Và quả

tím se lại.

Sau một lối mờ sáng bởi một ngọn đèn nhỏ trên trần là một cái cửa đóng. Hai bên lối đi toàn bức tường ngắn.

— Đây rồi !

Câu đó Phong nghĩ thăm. Nhưng nếu anh nói lên, có lẽ không ra tiếng Phong nuốt nước bọt cho đỡ khó cắn, và di lại bên cánh cửa anh sẵn sàng đe dọa các sự nguy nan.

Nghé một chút sau một khe gỗ nứt, Phong đứng nhòm vào. Tuy đợi đến các sự ngạc nhiên phi thường, Phong cũng vẫn sững sờ.

Sau bức cửa gỗ đó là một gian phòng rất sang, trang hoàng hết

Việc tuân lệ

Hội đồng thành phố Hanoi — Vì không đồng ý kiến với các hội viên này, 2 hội viên Nam thuộc đảng Xã hội đã từ chức. Quá thành phố có 1.800.000 số dự chi hụt 310.000đ. Đè bù vào lỗ hổng ấy thành phố tăng thuế xe tay từ 3450 lên 4000, tăng số xe kéo lên 200 cái nữa, tăng thuế rác và thuế hè lên 50%, tăng thuế bách phân từ 15 đến 25%, và đánh thuế cu trú những người không lấy thuê ở Hà-nội. Cảnh sát sẽ bắt họ rất ngặt, nếu ai trình thuê ở các ấp sẽ phải đưa kèm cả thuê đóng thuế cu trú.

Tăng lương các hương sư — Kể từ 1er Septembre 1939 các làng sẽ bắt buộc phải trả tiền hương sư 12.150 một tháng. Nhưng làng xung túc nên trả 15.1., còn hương sư làm việc được 15 năm cũng nên trả cho số lương ấy. (Theo tờ thông tin của phủ Thủ tướng).

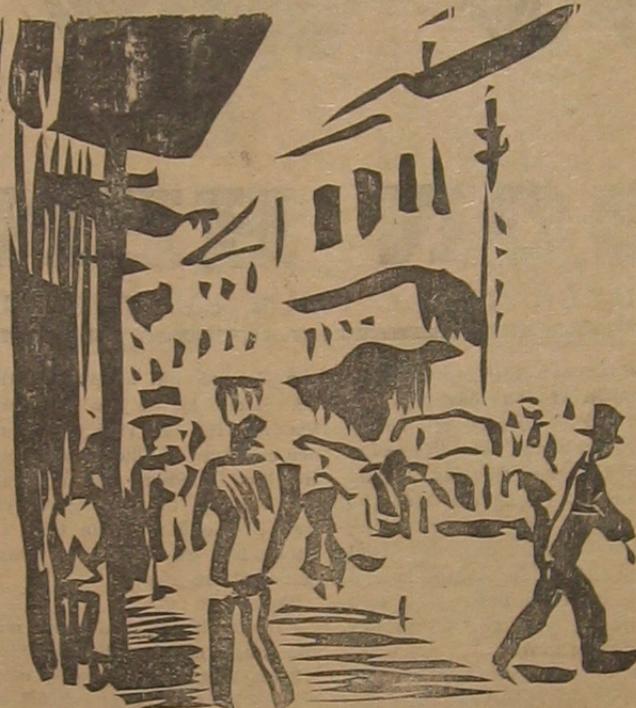
Điều tra sổ khung cửi — Chính phủ đã có lệnh cho điều tra sổ khung cửi дет vải và vải mản trong dân gian, và sổ tiêu thụ sợi hàng năm của những khung cửi ấy.

Tình hình Âu châu — 80 chiến binh Pháp đã bị bắt ở bờ biển Phi châu. Dân lao động ở Paris đã biểu tình để đòi chính phủ giúp Tây Ban Nha bình dân.

— Anh vẫn không chịu can thiệp đến vấn đề Tây Ban Nha.

— Ở Ý lại nỗi lên phong trào bài Pháp và đòi phân chia thuộc địa. Thủ tướng Mussolini mật sát Pháp và khuyên dân Ý phải cương quyết hơn Pháp.

— Đức tổ cáo Mỹ đã ngang nhiên can thiệp vào việc Trung hoa, chính thức gửi lương thực sang cho Tây Ban Nha bình dân và đặt nhiều pháo đài ở cù lao Guam trong Thái Bình Dương và



Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhan, giấy ở Đông - Dương đã lâu ngày, nhận giấy nói tiếng Pháp cho các bà, các cô biết tiếng Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỘI TẠI

67. Phố Trường-thị, 67

HANOI

(Còn nứa) THẾ LŨ

Trước Tết ! Trước Tết !

Các bạn phải đón đọc cho kỷ được :
Yêu.. Yêu.. Yêu.. Yêu..

tập thơ đầu của Jeannine Lê-Thùy

Cả một đời tình ái của nỗi cô thiêng nỗi khổ từ lúc biết yêu cho đến khi thất vọng theo em.

Các bạn yêu thơ J. Lê Thùy có thể gửi tiền trước cho M. Vũ-v.-Chung tại tòa báo DÂN CHỦNG, 110bis Chancourlme đê Mỹ chữ ký của Tác-giả. Giá 0p35.

Giá 0p35 cả cước 0p35

Tháng cữ mật, các ngài muôn :

Nên học
Gồng
Trà-Kha



Nên biến thư về hay tới tận nhà : Võ sĩ VŨ ÔN, võ địch Qui Nhơn 1937 mà học ngay môn bi-thuật của Phật Giáo gốc tại Cao-mèn. Có dạy cả tiếng Thổ, Gồng, Kế toán thực hành theo lối gửi thư (120bis Chancourlme, Hanoi). Viết thư hỏi han xin kén cò 0p06

may sít gác nước Nhật.

Tín sau cảng — Quận phát xít còn cách Barcelona có 10 cây số. Dân trong kinh thành đã rời đi nơi khác và chính phủ đã ban lệnh thiết quân luật.

Trung Nhật chiến tranh — Trên các mặt trận không có trận nào lớn. Đường chờ khi giới từ Nga sang Tàu vừa rời bị Nhật ném bom.

Hồi nghe Quốc liên đã họp bí mật để xét việc trừng trị Nhật về việc kinh tế.

Tàu đương, điều đình chung vốn với Tiệp để đàm kí giới.

Nhật đe nếu còn chờ kí giới cho Tàu qua Việt Nam thì Nhật sẽ có phương pháp đối phó.

Việc Nhật Nga đàm phán về hiệp ước đánh cá vẫn đương theo đuổi, nhưng không có hy vọng thành được.

Chính phủ Trung hoà đương dự định thi hành luật cưỡng bách tống quân.

Đến đầu tháng November 1938 một ban trẻ, đầu tên, đến nhà tôi đưa một món tiền là 75p50 tức 755f, nói là tiền của đồng bào ta ở Ba lê gửi về nhờ phân phát cho nạn nhân. Hỏi ai gửi: không nói, hỏi tiền sẽ phát cho nạn nhân nào: trả lời không biết. Doanh sau tôi sẽ nhận thư nói rõ những điều ấy nên tôi dại. Nay vẫn không có tin tức gì rõ thêm về món tiền đó, xin ai là người gửi mèo tiền đó cho biết rõ:

1. tiêndó của những ai.

2. Tiền đó định giúp nạn nhân về tai nạn nào. Vâ cảm ơn trước

Nguyễn cao Luyện

Cùng các Đại lý Ngày Nay

Vì số mùa xuân 1939 in tồn kén nhiều, nên bản báo yêu cầu hết thảy các Đại lý:

Trước ngày 31 Janvier 1939 các bạn xét xem có thể bán được bao nhiêu số, biên thư về cho chúng tôi biết. Bán bao nhiêu lấy ngắn ngắt lại báo ẽ và coi những số các ngài lấy như là bán hết cả.

Đến ngày ấy bạn Đại lý nào chưa tính giá hết số tiền nợ cũ, hi bản báo sẽ bắt buộc định việc gửi Số Mùa Xuân 1939.

Xin các bạn lưu tâm cho.

Ngày Nay

SÁCH MỚI

Hai cuốn sách khảo cứu có giá trị của Vé Thạch, Đào day Anh.

Không giáo phái bình tiều luận, t/c giá bộ Hán văn từ đền, dày 152 trang, giá 0đ.50.

Việt nam văn hóa sử cương, khổ lớn, dày 250 trang, giá 1đ.50.

Để giúp bệnh nhân nghèo tại nhà thương Bảo hộ

Sinh viên trường thuốc tổ chức một buổi chia tay bóng tai rạp Majestic, 9 giờ sáng chủ nhật 5-2-39 sẽ chiếu phim

Sur les allées de la Danse.

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisance.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

NE COLLEZ PAS VOS CILS...

avec des cosmétiques quelconques, employez ARCANCIL-SANCOLOR, produit d'une formule inédite qui rend les cils souples, soyeux, bien courbés et met en valeur leur beauté naturelle sans les maquiller. Sans savon ni produit caustique, ARCANCIL SANCOLOR ne pique pas, ne coule pas, ne rend pas les cils cassants. Il est réellement imperméable aux larmes. Vous trouverez partout boîte publicitaire pour 3 mois 0p60 : « pour vos cils ARCANCIL ».

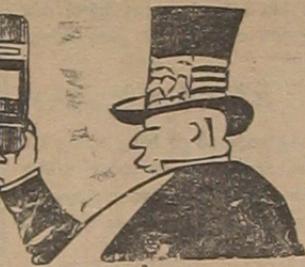
AGENT EXCLUSIF :

Comptoir Commercial

59, RUE DU CHANVRE — HANOI

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muôn khi ra cữ, được đỡ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, té-thấp, thè-thao, đau lưng, đau minh, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs brut : 5.00
Hộp nhỏ : 80 grs : 3.00

Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc « CON CHIM » có 6 thứ thuốc già-truyền thẩn-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thay rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- | | |
|-------------------------------|------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0.45 | 2: NGÀ-NƯỚC CON-CHIM : 0.25 |
| 3: HÀM-LÝ CON-CHIM : 0.15 | 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM : 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM : 0.15 | 6: GHÍNH-KHÌ CON-CHIM : 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÈN, LAO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178th - Lachtray - Haiphong

Rượu Côte Nhât

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay.

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd B^d Đồng Khê HANOI

MỘT PHƯƠNG LẬP BỎ

có bảo đảm, chắc chắn, vững
vàng mà lại mỗi tháng có hy
 vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mời cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội sẽ bốc thăm theo chỉ định ngày 12 Avril 1937

Vé đã đóng thât: 1 triệu lượng bạc và 10.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HÀ
Hàng chính & Đông-Pháp: số 6, đường Chaigneau — SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đang già và số vốn:

mỗi tháng đóng	1 25	4 000\$	mỗi tháng đóng	10 \$ 00
500	—	5.000	—	12 50
1.000	—	6.000	—	15 00
1.500	—	8.000	—	20 00
2.000	—	10.000	—	25 00

Vé này được hành vòn mục đích (từ 500\$ tới 10.000\$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mua loto (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐÁM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập nên một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ca trong một tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-Kiệm

bởi chủ đề DÀNG, khỏi tốn hao tốn rồi chi hết.
có GIÁ CHƯỚC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 50 % số giá chước vé.
ĐƯỢC BẤT ĐỒNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là giá kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỚNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ
hay là tăng thêm số bảo hiểm.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần 455.000\$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở
Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần 72.000\$

SỰ BẢO ĐÁM CHO VÉ TIẾT-Kiệm

số vốn đã đóng thât là: | Đóng-sản và bắt-dóng-sản & Đông-
Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937 |
2.000.000\$ | 2.403.548\$30

Màu vé hay là bài đều kỵ xin do moi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Các quán: (SAIGON, số 6, đường Chaigneau;
HANOI, số 7, phố Tràng-Mỹ
và số 8, đường Kế-hợp số 10, Đông-Pháp)



TẬP KIỀU

Chân trời mặt biển lênh đênh,
Chồng con đâu tá tách danh là gì,
Người đâu gấp gối làm chí.
Tâm riêng riêng những nồng vi
nước non, Dẫu rằng sông can đá mòn.
Khuôn duyên cung quyết vuôn tròn
với ai, Ba sinh chẳng phu mươi nguyên.

Thềm hoa nồng kịp trời hời,
Càng sâu nghĩa bẽ càng dài tình
sông, Ngày xanh mòn mỏi má hồng,
Bến mảng săn thuốc CỦU-LONG
ngai gi? Những khi mưa nồng bất kỳ,
VÕ-DINH-DÂN hiệu sǎo thi một bén,
Ba sinh chẳng phu mươi nguyên.

Thuốc đại bò CỦU LONG HOÀN có bán tại VẠN-HÓA
Số 8 Hàng Ngang. Hanoi. Các tỉnh đều có đại lý.

Thuốc bò hạch

VAN - BÀO

của giáo - sĩ TRẦN-PHÚC-SINH, trưởng Y-hor Nam-kinh

Chuyên trị: Các nỗi hạch lấn việc không điều, nên thần-kinh
hết mệt điều-hòa, con người không thể tự-hàn những ý muốn, rẽ
sanh ra đời tinh

Trị các chứng suy-nhược về tinh-duc của đàn ông và đàn bà
Suy-nhược về sự phát dục sự bão-tinh. Trị sự lanh-lạn và
phòng-duc của đàn bà. Đem lại cái «cực-diêm khoa-hoc» cho
những người trung tuổ, bỏ những nội-hach của họ hi hếu chít
«Dưỡng-huyệ-tinh» cho óc, cho thân, tráng dái của đàn ông
và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BÀO làm cho đàn ông lớn tuổi lây lại cái sức mạnh
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da
hết nhăn, thịt săn, vú nở v.v..

Thuốc VẠN-BÀO có đủ tánh chất khêu động, làm sống dậy
những lè-bao-ta ủ-rũ khô héo của những người già héo, rồi làm
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán
ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ấm-ái mản nồng, sảng
lạc việc, thích phần ăn.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.
1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 | 1 hộp là 4 hộp 15p.00
(Gói lanh hóa giao ngan)

Tổng phát hành phía Bắc: VAN HOA
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: VÔ - ĐÌNH - DÂN
523 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng T
Tien kinh và Cát-tinh mỗi hồn 10.00

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

chè theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.	
LAIT INNOXA	MOUSSE INNOXA
Lau sạch da, đẹp da	Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05	một lọ 1p.95
CRÈME NACRÉE	CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da bóng nhẵn	Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05	một lọ 1p.90
POUDRE INNOXA	
Phấn INNOXA đánh không hại da	
một hộp 1p.85	

các bà mẹ có thể thấy da dâu mịn tươi trẻ

Bán tại các hàng bao chè tây và các cửa hàng to.
Đại lý: INNOXA 88, Rue Jean Soler - HANOI

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quý giá, nên dùng nó đến ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cỗ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh đều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất đều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach dai hạ) cũng khỏi. Bà nào nuối con thì tốt sữ, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gi hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngọt đàm; các ông dùng thử bao sáu vàng, các bà dùng thử bao sáu trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Trang Dương Kiên Tình đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngưu-phieu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vira bồ vúng ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 1p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tình, sinh kh', chữa bệnh liệt dương, bệnh tình mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 1p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện nhà Đoan đã phân chia, nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ tống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 1p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giá hép mà buộc ngực trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơi ! Hai câu Sâm ruyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cùi mới hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 1p.60 cũng khỏi rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cùi về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 1p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Roule de Hué)

Xem mịch cho áo, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê đã tại Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo Tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-khê xin nhận ký dấu hiệu Phật 12 tay.

NHÀ TIỀN TRI (sô một) Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Ông KHANHSON, một ông thầy đã từng kinh nghiệm lâu năm trong khoa họ. Một viên cố vấn giỏi của mọi gia đình, một người đưa đường chỉ nèo cho ta đến những cảnh đầm hạnh phúc lâu bền, những ái tình vĩnh viễn.

Tôi dám cam đoan rằng : (tôi chỉ nó được mười câu chúng bầy tắm là cùng, vì tôi có phải thánh thần đâu mà nó dặng hoàn toàn cả)

Với khoa học tôi có thể hiểu những vần hạn, giàu nghèo, thọ yếu, ái tình nhân duyên một cách chắc chắn.

Tôi không lăng hối, nịnh nọt ai, và tôi không lừa ai bằng cách dọa nạt để lấy tiền. Tôi cứ nói thẳng theo như những điều đã tìm thấy trong chữ ký hoặc trong tử vi.

Tôi đã từng đoán ngày chết chò quan cố toàn-quyền Sylvestre khi ngài qua thăm chợ phiên Septo năm 1936.



Professeur KHANHSON
36. JAMBERT - HANOI

Ông Mignon chủ báo Asie Nouvelle ở Saigon trước khi gặp tai nạn chết ở sông Cửu-Long cũng có qua thăm tôi và cũng đã từng ban khen. Nếu ông nhớ đến nhời khuyên của tôi thì không đến nỗi đáng tiếc.

Nay bà con ai muốn biết mọi điều lành, giữ ra sao thì kịp biên thư cho tôi, nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký, và tên tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ). Giả tiền nhuận bút xin gửi ngân phiếu 9 hào hoặc 15 con cò 5 xu và nên gửi thư đảm bảo cho khỏi mất.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lậu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi